

PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N^o 1810

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

TINH THẦN và VẬT CHẤT

Nhật-Linh và tôi đến chơi một người bạn ở một làng giáp Hanoi.

Tôi chớ gì vào làng, chúng tôi xuống xe, đi bộ theo một con đường nhỏ-hẹp, gồ-gề, quanh-co, lầy-lội. Hai bên bờ thì có mọc lùn lùn những cây cúc đại hoa trắng um-tùm rậm-rạp. Thỉnh-thoảng chúng tôi lại phải nhảy qua một cái rãnh xe, hoặc một đống ô-nễ lù-lù ngay giữa đường.

Đi bên những xóm dân-cư đông-dúc, chúng tôi nhìn qua kẽ lùm tre già: san-sát nhà tranh âm-thấp, bần-thiêu. Nào người, nào gà, nào lợn, lue-nhưc trong một khu chật-hẹp.

Tôi đứng làng, chúng tôi đứng chân ngồi nghỉ mát ở dưới bóng rợp mấy cây muồng vối. Bên phải chúng tôi là

chùa làng, bên trái chúng tôi là ván-chè. Ba lớp nhà gạch trắng-lệ nguy-nga dựng trên một kha đất khoáng-diễn, cao-ráo. Nào cửa tam-quan, nào đường lát gạch, nào tường hoa, nào nhà nghỉ mát. Đẹp lắm! Sạch sẽ lắm!

Nhật-Linh mỉm cười bảo tôi :
— Cóc gì người làng này, hay nói rộng ra người nước ta họ biết tự-trọng thân họ như họ trọng việc thờ-phụng! Bao giờ cho những con đường lầy bùn bần-thiêu trong làng được họ chăm-chút tới như họ chăm-chút quét dọn cái sân đình kia!

Tôi trả lời bạn :
— Bao giờ à? Có lẽ còn lâu lắm. Khi nào họ không ngộ-nhận hai chữ tinh-thần và vật-chất, mà cái đó thì rất khó, tuy ta tưởng là rất dễ, thì họa may sự mong-mỏi của anh mới có thể có kết-quả.

Trong một số báo trước tôi đọc bài « Dân quê muốn gì » của anh, mà tôi đã đoán ngay, tôi đã tưởng-tượng

nghe thấy lời công-kích của bọn hủ-lệu và bướng-bỉnh, họ chấp-nệ cho anh là quá thiên về bên vật-chất.

Nếu thiên về bên vật-chất là làm lấy nhà cao ráo một chút mà ở, là chú-trọng về vệ-sinh riêng và vệ-sinh chung, là dùng một số tiền tương-dương với số tiền bỏ ra làm đình làm chùa, làm cỗ làm bán, để sảy giỡn lấy nước lạnh màu ống, dựng trường học để dạy bọn con em biết cách vệ-sinh và có một nghề để đủ sống, sửa sang đường lối cho sạch-sẽ rộng-rãi mà đi, thì cũng nên thiên về bên vật-chất lắm.

Còn nếu trọng tinh-thần, theo ý họ, chỉ là trọng những lễ-nghi quèn, tham cái chỗ ngồi, cái danh-giá hào, thì thiết tưởng cái tinh-thần ấy cũng chẳng hay hơn gì.

Mà cho dầu làng này có tiếng là một làng văn-vật, mấy mươi đời tôn trọng Khổng-giáo, và đã đào tạo nên những danh-nhân, thượng-tướng đi nữa, một người ngoại-quốc mới thoát

đến đặt gót trên con đường bùn bần, ngắm cách sinh-hạt cầu-thả khôn-nghen của bọn dân đình, họ cũng phải đem lòng khinh bỉ mà cho dân-tộc này là một dân-tộc mọi dạ!

Thì sao bọn dân anh, bọn học thức trong làng, không đem cái tài lớn trong lễ-nghi, đem cái khỏe bảo tồn dân-tộc này là một dân-tộc mọi dạ!

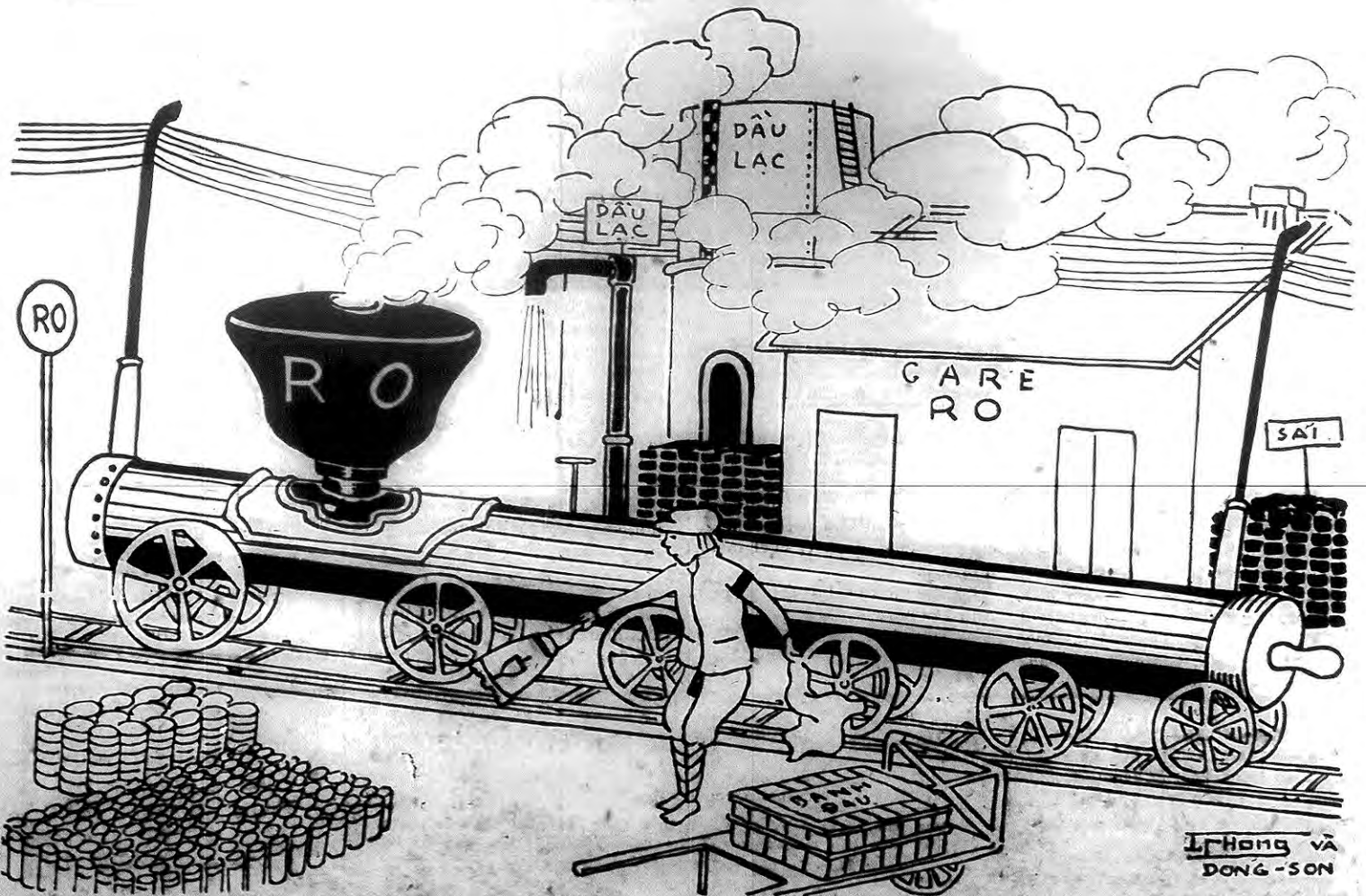
Chết nỗi câu tục-ngữ mà dùng lẽ ta nên khắc bằng chữ vàng treo ở đình làng thì ta lại cho là một câu chệ-riều bên cột, ở cửa miệng dân bà:

« Có thực mới vực được đạo! »
Phải! có an-nhôn khỏe-mạnh thì mới nghĩ đến đạo-đức được! Và cái thân khỏe mới chữa được cái trí lười!

Nhưng mà hai chữ tinh-thần và vật-chất bọn học-thức mình còn hiểu một cách lơ-mờ thì sự ước-mong của anh còn là ảo-mộng.

NHI-LINH

Tranh vẽ thi số 51



Phong và
DONG-SON



Phong-sự vẽ mái-dâm ở Hanoi

Của TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

(Cái lệ mái-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phong-sự đây (xem Phong-hóa từ số 36) toàn là thuật những sự thực, tai nghe mắt thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bia-đặt - Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khổ-sở, đau đớn của một hạng người xã hội bán kính bí, mà họ chỉ là đáng thương...)

Thượng hảo hạng.

Gái ban đêm ở Hanoi cũng có nhiều hạng: «hạng thượng hạng, hạng ngoại hạng» là những cô dài-các phong-lưu, có nhà, có cửa hẳn-hoi mà tiếp khách sang ngay ở nhà mình. Những cô ấy ra ngoài đều ăn mặc như những các tiểu-thư con quan, bóng-bẩy, lộng-lẫy, ngồi trên chiếc xe nhà cũng thượng hảo hạng như các cô.

Những khách các cô tiếp đều phải là những tay trai trẻ, xinh trai mà phải lắm tiền mới có thể bao dung nổi được các cô ấy. Không phải là cứ tự-nhiên đến nhà mà các cô tiếp đâu, trước nhất phải bắt nhân-tình với một cô nào trong bọn, hay phải có người bạn quen chỗ đó dắt đến giới thiệu mới được.

Anh Mông-Anh - biệt hiệu của một sinh-viên trường Cao - đẳng Sư-phạm - một hôm có nhờ tôi đem một bức thư đến nhà người yêu của anh, mà anh nói là một vị thiên-kim tiểu-thư, anh đã gặp và âu-yếm tại bãi hồ Đò-son.

Không những thế, cô Hải-Thu lại còn là một nhà nữ-sĩ lãng-mạn, đã từng có một hai bài gửi đăng các báo.

Theo chỗ ở đề trên phong bì, tôi lần đến một con đường gần nhà sở rượu rẽ ra... Một cái nhà rộng, có gác.

Ngoài cửa treo một bức màn Nhật-bản, thoáng qua thấy bày một bộ ghế gu, bên cạnh có cái bàn đánh billard. Còn đang ngắm nghía, chợt có một người ăn mặc tây ở phía trong đi ra.

— Kia anh Tân, sao lại ở đây?
Anh Tân thấy tôi, tỏ vẻ mừng rỡ, cười nói:

— Lại còn vờ nữa, Sao chịu khó mò mẫm mà biết được chỗ này? Thôi vào đây, không có ai đâu mà ngại-nghe.

Tôi theo anh Tân bước vào trong nhà:
— Nhà này là nhà ai?

Anh Tân quay nhìn tôi, hình như muốn xem tôi nói đùa hay nói thực.

— Nhà bà chủ R..., anh không biết thật à? Để tôi giới thiệu cho anh biết.

Vừa lúc ấy trong nhà bước ra một bà trẻ độ 40 tuổi, người đầy-dà, mặt hơi đánh phấn, bận chiếc áo băng

crêpe georgette mùi vàng hoa nổi. Nghe anh Tân giới thiệu xong, bà ta cất tiếng khàn-khàn nói:

— Đề xin rước ông ngồi chơi...
— Xin vâng.

Trong phòng trong có tiếng cười nói. Rồi một cô con gái, áo rêu xanh bước ra nhìn tôi, đứng thẳng người lên, khe-khẽ cúi đầu xuống chào. Theo sau bà có nữa, cũng lễ phép chào theo lối ấy. Cô nào cũng trẻ tuổi mà dặt-dàn thoi: tóc quăn trần, đường ngôi lệch, răng trắng, quần cầm châu trắng, có nào trông cũng xinh đẹp, cũng ra vẻ con nhà cả.

Cô áo rêu xanh thấy tôi đứng dậy, nhẹ nhàng mời tôi ngồi xuống:

— Prenez place, s'il vous plait, monsieur...

— Merci, mademoiselle...

Tôi hơi lấy làm lạ. Những cô này biết cả tiếng Pháp, hẳn toàn là những nữ-sĩ cả, theo như lời anh Mông-Anh vẫn nói. Cách ăn nói mời chào đều tỏ ra con người lịch thiệp, mà tự do lấu. Một cô ra đánh billard với anh Tân, một cô với cây đàn mandoline gây một bài tây, còn hai cô ngồi trên ghế cùng tôi nói chuyện về bãi Đò-son và Sầm-son.

Có tiếng guốc ở trên gác đi xuống rồi một cô thiếu nữ nữa bước ra, tay cầm một cái thơ để bóc giờ: cô áo rêu xanh trông thấy cười hỏi:

— Chị Thu, thơ của ai thế?

Cô Thu không trả lời chỉ cười như nắc-nẻ. Trông cô trẻ nhất cả bọn, chỉ độ 16, 17 là cùng; mắt đen, lông mi dài và nhỏ. Tôi đoán đây hẳn là cô Hải-Thu, người tình-nhân yêu quý của anh Mông-Anh hẳn. Tôi giờ tay vào túi, lấy bức thư của anh Mông-Anh nhờ đưa, nhưng chưa biết làm cách nào đưa cho cô mà không ai biết.

Cô Thu chạy lại, vỗ vai anh Tân, vẫn cười như nắc-nẻ, tiếng cười ròn và trong:

— Anh ạ, buồn cười quá đi mất! lại một cái thư nữa, kiểu hôm nọ! chỉ thấy chết là chết! chết một vì tình....

Cô Thu nói xong lại cất tiếng cười. Anh Tân hỏi:

— Thơ của ai thế? Lại anh Mông-Anh hẳn?

— Còn ai nữa. Động một tí thì kêu chết, chết ghen ấy à...

Tôi chọ tay vào túi, ấn mạnh bức thư của anh Mông-Anh xuống tận đáy, không dám đưa cho Hải-Thu nữa.

Truyện trò một lúc, tôi và anh Tân cùng nhau về, còn hẹn-hò với mấy cô đó đến chủ nhật sẽ trở lại thăm.

Hỏi anh Tân mới biết bà chủ R... xưa lấy một ông chủ giàu có, bây giờ bà làm chủ mấy cô thiếu-nữ đó. Bà đã khéo dạy những các cô trở nên các cô gái tân-thời, cách ăn chơi đều hào, biết cả cái-lương, biết đàn ta, đàn tây, biết cả nhảy dâm nữa. Ngôn-ngữ cử-chỉ theo lối nhà gia-giáo, cách ăn mặc lại sang trọng, không ai dám bảo đấy những gái như gái ban đêm.

Cứ đến mùa nực, bà bắt các cô ra các bãi hồ Đò-son và Sầm-son, hề thấy cậu công-tử nào nhà giàu thì phải lán-la kiêu truyện để bắt nhân-tình. Thường thì các cô cũng không phải làm gì, vì những trang gái ấy, tân-thời mà lại có cửa, thì cậu nào mà chẳng mê, chẳng muốn đem tiền mà mua chuộc tấm lòng.

Hết hè các cô lại trở lại Hanoi, để tiếp những người «nhân-tình» ấy. Chỉ có những người ấy và phải có người giới-thiệu, người khác mới được vào, nên nhà bà chủ R... không mấy người biết đến, không mấy người biết đấy là một nhà trong các nhà ở Hanoi... ban đêm.

Mấy lần đầu thì cũng chỉ có đến chơi, uống nước, đánh billard, đánh chắn hay tổ-tôm, như thế hình như đến chơi một nhà quen vậy, không phải mất tiền vào cửa, mà cũng không phải bỏ tiền của mình ra. Nhưng sau này quen-hơi bén-tiếng, anh «kết» với cô nào đấy, mới là lúc anh phải bỏ tiền để cung-phụng người yén.

Chỉ nhờ có vậy, nhờ có mấy cô đó và mấy người yêu của các cô, mà bà chủ R... vẫn được dài-các phong-lưu, sống một cái đời nhàn-nhã và sung-sướng.

Những gái ban đêm tiếp khách ở nhà như thế, ở Hanoi nhiều lắm, ít ra cũng được đến hai, ba chục nhà

những chủ dù đều có một ít khách quen riêng, không phải công nhiều tiếp khách như các nhà chứa khác.

Ở một cái ngõ cũng gần nhà rượu, lối đi vào có một cái công gạch quét vôi - trong cũng ngõ có ba gian nhà. Nhà giữa là một nhà tiếp khách của ba cô chung nhau ở. Đồ-dạ bày trong nhà chỉ có ba cái giường, giường của cô Huệ, của cô Nhung và cô Phương; cô này lại có cái tên tây là Jeannie.

Bà cô không lấy gì làm xinh đẹp, nhưng được cái lực-lượng khỏe mạnh và vui tính. Bà cô ở chung như thế, mà không có cái eo nhau bao giờ - có nào cũng là chủ, chẳng có nào dưới quyền cô nào - mỗi người có khách riêng để kiếm ăn. Cũng trong cảnh bà đạo cả, nên các cô coi nhau như chị em ruột, thường thường giúp đỡ nhau luôn.

Nhưng có cô lại không ưa sự chung chạ ấy. Cô V... ở ngõ hàng Kèn, hẳn là một cô ưa sự độc lập. Cô ở một cái nhà là nhỏ hẹp, chỉ vừa một cái buồng, trong một cái ngõ khuất-khúc tối tăm. Cô ở đây một mình, một người đầy tờ giấy không có, chỉ quanh quẩn trong gian phòng chật hẹp ấy, bày biện theo lối nhà quê: cái bàn thờ ngũ hổ, vài lọ hoa giấy ủa, chấp trầu, ống phông, cốc chén, đèn côn, hộp xà-phông, vệt lung-tung cả. Chỉ có cái giường Hồng-kông là ra vẻ tỉnh, cái giường ấy ngàu-nấp, sạch-sẽ, giấy nước hoa thơm, vì có V... vốn tính sạch-sẽ, hơi một tí là lau chùi.

Ban ngày, cô dạo chơi các phố, tối đến có tiếp khách ở trong cái nhà là tỉnh-mạc ấy.

(Còn nữa)

TRĂNG-KHANH và VIỆT-SINH

CUỘC VUI THỰC-THÀ

Từ ngày thân Chemise ra đời, đã được nhiều Quý-khách tin dùng và công-nhân là nhà làm nghề.

Muốn khỏi phụ lòng các ngài đã quên-có, nếu đặt cuộc vui này, xin quý-bà lui loan-thứ sẽ rõ.

Ngài nào ở xa muốn dự cuộc, không và cũng được công bằng như có mặt.

THUẬN-THÀNH-LONG

Nº 13, Rue du Biz (Phố chợ Đông-trước) HANOI

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ

Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE: NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR: NGUYỄN-TƯƠNG-TAM

DO SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ XUẤT BẢN Nº 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI (Annam xuất-bản cục)

Mua báo kể từ ngày 1^o và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước. Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phiếu thì xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân-phiếu xin gửi về:

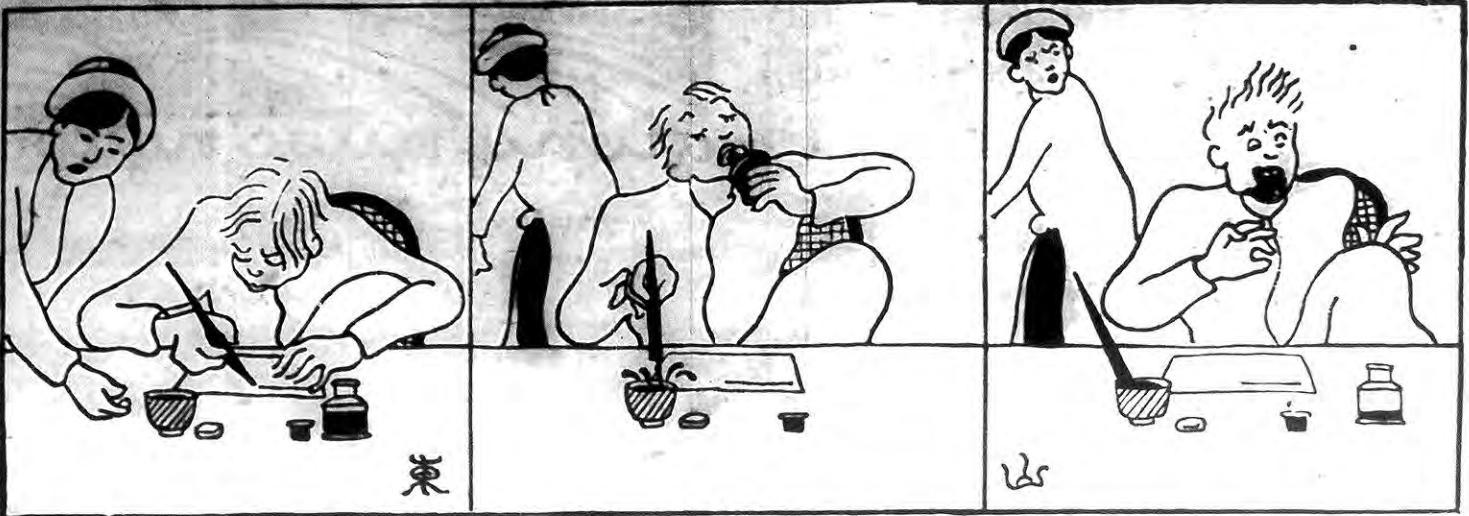
M. NGUYỄN-TƯƠNG-TAM Nº 1, Boulevard Carnot - Hanoi

GIÁ BÁO:

	ĐỒNG-DƯƠNG	NGOẠI-QUỐC
1 năm	3\$00	5\$00
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LÝ: PHẠM-HỮU-NINH

VĂN SĨ NHANG TRÍ



Vũ giới. — Thừa ông nước dấy ả.

Văn sĩ. — nước với gì mà đáng thế này !

...tù' nhỏ đến lớn...

■ ■ Mỹ-thuật lạ đời.

Bên Nhật có hai cái tục rất lạ, hệ gặp việc gì uất-ức là lấy dao mổ bụng. Vừa rồi lại có một sự lạ hơn. Một nhà mỹ-thuật tên là Ito Hikoce có gửi biểu quan thượng-thư bộ-binh một bức họa — vẽ đức vua Nhật-bản bằng máu của họa-sĩ.

Một nhà họa-sĩ lấy máu mình để vẽ bức chân-dung của đức vua thực là một sự lạ chưa từng thấy. Họa-sĩ Ito Hikoce vì mất nhiều máu quá, đã phải bệnh liệt giường liệt chiếu.

Họa-sĩ làm vậy, can-dảm thì có can-dảm thật, song thiết tưởng họa-sĩ nên vẽ bức chân-dung cho thật đẹp thì hơn, chứ muốn lấy máu vẽ thì máu lợn, máu gà cũng vậy, có khác gì đâu ?

Bên Nhật đã có nhiều cô con gái theo gương họa-sĩ, trích máu vẽ cái mặt giời đỏ trên bức cờ trắng gửi cho các chiến-sĩ. Thật là một lối mỹ thuật mới, lối mỹ-thuật mổ bụng của người Nhật.

Môn mỹ-thuật ấy biết rồi có truyền sang bên ta không ? Biết đâu đấy, người ta có tinh hay bất chước lắm. Biết đâu rồi đây ông Nam-Sơn không lấy máu ông mà vẽ các ông sư, ông Lê-Poồ không lấy máu ông mà vẽ các cô con gái. Biết đâu ông Tiểu sẽ không trích máu... rứa ra khảo cứu, biết đâu ông Lê-công Đắc không trích máu... gà ra viết văn cho có vị.

Còn ông Phạm-huy-Lục, nếu ông có muốn trích máu ra cũng khó lòng mà được một giọt máu. Từ ngày ông đem hiện quả tìm ông cho viện dân-biểu đến giờ, thì ông còn lấy đầu máu ra nữa, trog người ông chỉ còn toàn nước là lạnh tanh.

Mà chưa chắc ta đã bắt chước Nhật. Các ông văn-sĩ nước nhà thường nói rằng ốm một bầu nhiệt huyết. Mỗi lúc các ông trích bầu ấy, là độc-giã lại được xem một bài văn..., mùi cũng tanh như máu.

Ngày xưa, còn mõ-ma báo Tam-Kỳ và Phụ-Nữ Thời-Đàm, hai báo ấy coi thường máu lắm.

Báo Tam-Kỳ có câu «đốt bầu nhiệt-huyết», báo Phụ-Nữ có câu «chút máu đến ơn quốc dân», tưởng nhà họa-sĩ Nhật kia còn kém vài bậc. Hai báo ấy cũng vì chút hết máu hay đốt hết bầu máu nên đến nay mới tắt thở.

Vậy thì không phải là bắt chước Nhật, mà Nhật bắt chước ta. Vinh diện thay !

Mà làm bò hay làm lợn thế cụ ?

Lý Toét. — Phải làm bò mới nong trọng chứ.

Ba Éch. — Long trọng hay không long trọng cũng không quan-hệ là mấy. Nhưng thịt bò thì vẫn ngon hơn thịt lợn.

Cụ có nhớ hồi năm ngoái, tôi với cụ ngồi nhâm ngọt mươí đĩa tái không ? Năm nay rồi không về được, cụ nhớ để phần cho miếng ngon ấy nhé ?

Lý Toét. — Chết, sao ông lại nói thế. Cốt để tế thần, thừa lợc ra mới đến mình chứ.

Ba Éch. — Vàng... vàng. À này, xương ông cụ để riêng ra cho tôi, tôi cho người nhà nó về lấy. Các cụ không ăn để làm gì, tôi cần ít xương nấu xúp ăn cho khỏe còn lấy sức đi kám bệnh lao...

Lý Toét. — Tội nghiệp, ông cũng mảe à ?

Ba Éch. — Cám ơn cụ, nào tôi biết Ai họ cũng bắt đi khám. Không có thì cũng tốt, mà có cũng hay. Cụ tình nếu có bệnh, được nghỉ một năm, cả lương, tha hồ về quê mà tinh dưỡng...

Lý Toét. — Không được. Ông tính luồn quẩn quá. Để tôi mách cho ông lang lấy thuốc mà uống — ông lang Thang ấy mà, con cụ lang Điều, anh ông bá Bê ở bên Gia-trạch...

Ba Éch. — Phải rồi ! Cháu ông đốc Bần, chú anh phu Hồ ấy chứ gì.

Lý Toét. — Ông cứ rieu — nhưng ông nghe tôi. Ông nên mời ông lang

Thang chân mạch đi thôi. Năm ngoái thằng bé lớn, con anh phó nó đau gần chết, đã lịm đi, ông cho có một thang mà đã thấy tỉnh lại...

Ba Éch. — Hôm sau nó mất chứ gì.

Lý Toét. — Ông cũng biết truyện à ?

Ba Éch. — Làm gì mà không biết. Lý Toét. — Ông lang Thang còn chữa lắm đám cũng tài như vậy. Ông xem ngay tôi độ tháng trước, tôi ở trên giường xuống bị ngã, tím bầm một bên đùi, tôi phải uống của ông đến mười thang mới khỏi.

Ba Éch. — Nếu thế quả là một ông lang giỏi, mất tay. Hay là cụ tiền cử ông vào Huế. Từ độ mấy cụ thượng về hưu, nghe đâu có cụ yều, mà trong lục bộ cũng nhiều quan mảe bệnh lắm.

Lý Toét. — Ông lại đùa ! khi nào các cụ muốn về hưu.

Ba Éch. — Tôi có báo các cụ muốn về hưu đâu. Tại nơi Hoàng-thượng cái-cách, mời các cụ về, thì các cụ bằng lòng về. Nếu Hoàng-thượng mời các cụ ở, thì các cụ bằng lòng ở.

Lý Toét. — Thật cũng như tôi. Nhà-nước còn cho làm thì tôi bằng lòng làm, mà cho tôi về, cũng bằng lòng về. Minh đã già rồi, phải để dành phần cho lũ trẻ chứ. Thằng cả nhà tôi, năm nay tôi định cho nó ra tranh Phó-lý, vài năm nữa, tôi mãn hạn thì nhờ tổ ấm, may ra nó kể chần... Các cụ thượng già hơn tôi nhiều, các cụ về, thì con cháu các cụ lại lên, có thiệt gì.

Ba Éch. — Cụ nhâm, các cụ thượng bao giờ có nghĩ đến miếng dính-chung, các cụ lúc nào cũng như lúc nào, một lòng phò vua giúp nước, lúc nào cũng nghĩ đến dân.

Lý Toét. — Thật à? Các cụ nghĩ đến dân thật à? Thảo nào hồi năm ngoái, chúng tôi nhận được sắc thần mới, đẹp đẽ hơn sắc hồi trước nhiều. Mà bác xã Nhiêu được bát-phẩm bá-hộ, bác ấy có báo tôi vì nhờ vả các cụ... Để thường các cụ để ý đến dân thật.

Còn lang nước các cụ nghĩ đến là phải rồi. Một miếng giữa làng bằng một sàng số bệp, đến cái đi Tọa nhà tôi nó cũng biết vậy nữa là các cụ.

TỪ-LY

Bàn ngang

Những nhà giàu cho vay lãi nặng họ là ân-nhân của xã-hội, nhưng thói thường vẫn thế, làm ăn nên oán. Họ vì lòng bác-ái, hi-sinh, họ vẫn thi ân cho cái xã-hội bạc-bèo vô ơn này.

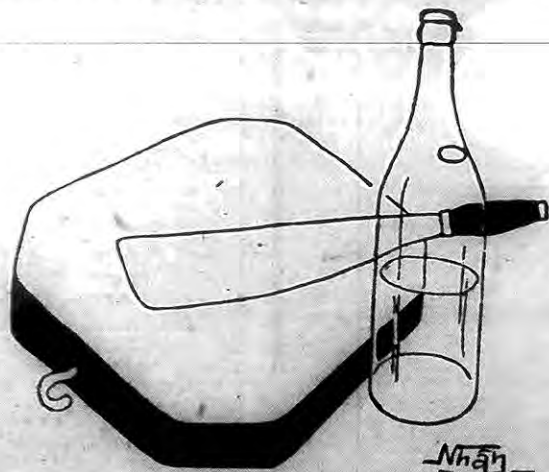
Họ có tiền, họ cho vay, chẳng phải là họ nhân-từ, từ-lẽ quá lắm rồi ư ?

Đã đành rằng họ cho vay để lấy lãi cho nhiều, để ngồi chỉ tay năm ngón ; đã đành rằng họ chỉ cốt tiền, đã đành rằng họ không thương mến gì đến những người vì họ mà đầu tắt mặt tối, khổ-sở, nặng nhọc làm công không cho họ, nhưng cái đó mặc họ chứ. Họ có tiền, họ cho vay, là đủ họ nhân-từ, bác-ái rồi.

Kể ra thì người vay nợ không bằng lòng cho họ trích nặng cũng không được, nhưng phải biết rằng họ trích nặng như vậy là vì lòng họ nhân-từ, bác-ái, muốn cho người ta khỏi ăn bơ, làm biếng đay thôi.

Đã đành rằng cho vay lãi nặng theo luật sẽ phải phạt bạc, phạt giam, nhưng nào có phải họ làm ra luật ấy đâu mà bắt họ theo.

TỪ-LY



Bút, giấy, mực trong ban Hội-đồng các làng annam!



■ ■ Câu chuyện loanh-quanh.

Lý Toét. — Mai ông nhớ về. Làng vào đám mà ông phải thông xương đấy.

Ba Éch. — Thôi cụ. Để khi khác. Cụ cho người khác thay cũng được...

PHỤ - NỮ

Bồn phận người đàn bà đời nay cũng tùy thời mà thay đổi

Đời xưa một người đàn bà có cái đức nhu-thuận, khi con ở nhà thì vàng lời chịu ủy, giúp đỡ mẹ cha, săn-sóc các em nhỏ, biết may biết vá, trông nom cửa nhà, bếp núc. Đến khi đi lấy chồng, trông nom cửa nhà cho chồng, hầu-hạ giúp đỡ chồng, ngoài cái đạo phu-xướng phụ-tùy thì ít ai còn biết đến công truyền gì khác nữa. Tới khi có con, chăm-nom săn-sóc, dạy dạ bảo vâng. Người mẹ đem hết tấm lòng thương con ra mà bảo-ban dạy-dỗ, mong-mỏi cho con mai sau mở mặt với đời. Cái bồn-phận một người đàn bà làm được đến như thế, tưởng cũng đã là đáng khen. Nhưng thời thế có thay-đổi, xã-hội có biến-thiên mà cái bồn-phận làm người đàn bà trong cái lúc này có làm đủ cái thiên-chức ấy hay không mà dám múa bút khuyên người. Nhưng người ta đã có câu rằng: "Chưa cứu được mình đã đi cứu người", ấy là lòng thương người của Bồ-tát. Tôi xin mượn câu đó mà chữa cái lỗi của mình vậy.

Như thế thì cái thiên-chức của chị em ngày nay, ngoài những cái mỹ-đức mà tôi đã kể ra như trên, chị em còn cần phải làm cho chốn gia-đình tăng thêm hạnh-phúc, cho cha mẹ vui mừng, chồng con hoan-hỷ mà quốc-gia cũng dự phần bõ-ích nữa.

Muốn cho được như thế, mà chị em chỉ biết nhu-thuận, an phận thủ-túc, cam tâm ý lại, tùy theo cái ý muốn của người, tôi quyết cái ý nguyện kia trọn không bao giờ đạt được.

Chẳng những thế, mà cả đến những cái gia-đình êm-ấm như kia cũng khó lòng gây-dựng nổi. Bởi vì đời nay không thể giống như mấy trăm năm, mấy chục năm về trước được. Như xưa một người đàn bà suốt đời lần quần trong số nhà, chăm lo công việc trong bốn bức tường, ngoài ra không biết một tí gì khác. Như thế là ngoan, là phải. Nhưng đời nay lại cho thế là hủ-lậu, là ngu muội. Nào là phải biết cùng chồng con mưu tính công việc xa-xôi, cùng nhau hợp sức mà gây-dựng một cái gia-đình cho có cái phần tấn-phát. Địa-vị

người chồng đứng vào bác nào trong xã-hội thì người vợ biết tùy theo mà xếp-dặt cái gia-đình ấy cho hợp với cái địa-vị của nó. Ất người chồng thấy thế cũng phải vui lòng, ra công gắng sức mưu đồ cùng vợ con cho chốn gia-đình tăng-tiến hơn lên như thế nữa. Phòng muốn như thế, mà người đàn bà trong nhà không có học-thức, không biết thời thế, chồng bảo sao thì biết làm vậy, thì có được không?

Ấy là chưa nói đến cách cư-sử theo lối văn-minh: ở trong nhà biết cách giáo-dục cho con cái, giữ phép vệ-sinh; ra xã-hội thì biết thay chồng giao-thiệp. Ngoài ra còn làm cái cần phải biết, làm thế nào cho xứng đáng là một người đàn bà, cư-xử sao cho hợp với cái tinh thể ngày nay, thiết chẳng phải là một sự dễ vậy. Tuy nhiên cũng có nhiều cái vô-ích mà còn tồn tại, như biết đánh phẩn bôi mới, xem hát, xem chớp-ảnh; nhưng xét ra cho cùng những cái đó vị tất đã hẳn là vô-ích. Vì người đàn bà ở trong nhà cũng ví như cái bông hoa ở trong vườn kia. Đứng có suốt ngày phẩn sấp, nay xem hội, mai xem hát, bỏ mất cả cái chức-vụ của mình — chứ nếu chị em không chịu trang-sức cho đẹp mắt, vui nhà thì lời e rằng người chồng trông thấy vợ mình không đẹp, không vui mắt bằng vợ người mà có ngày sinh ra chán nản. Nếu chị em hiểu biết gia-đình làm trọng thì chị em phải lo sao cho cái tương-lai chốn gia-đình của chị em cho vững bền chắc-chắn. Cho được như thế mà chị em chẳng lo cỡ rồi, sửa-sang thế nào cho xứng-đáng hợp với phong-trào thì cái gia-đình tốt đẹp như trong trí chị em tưởng tượng-trong kia sẽ không khi nào trông thấy thực sự mà còn có cơ đổ nát nữa.

Việc đời hễ cái gì thuận với triều lưu thế-giới thì còn, trái với nó thì sẽ mất. Chẳng những một việc này, mà đến trăm nghìn công việc khác đều phải theo một con đường nhất định như thế cả.

Cố Đ. L.



TU TIÊN

Thi ca liên-hành

Làng vẫn có một bác nho điền,
Nhai được rằm pho sách thánh-hiền.
Lên mặt khinh đời là tục cả,
Cho mình kiếp trước vốn là tiên.

Bởi chưng hầu rượu Hoàng-thiên,
Lỡ tay vờ chén cho nên bị đày.
Trời cao lán xuống đất đầy,
Chịu ba vạn sáu ngàn ngày khổ-sai.

Vất óc văn thơ được mấy bài,
Bán rao phường-phố để sinh-nhai.
Bán văn mà lại khinh người đọc,
Rằng hiểu văn minh chẳng một ai!

Văn thơ bác cũng lạ đời,
Toàn là câu truyện nhà Trời, cung
Trăng ...
Cổ Tiên, chú Cuội, chị Hằng,
Nhưng mưng cũng mộng, không chẳng
không giầy.

Ra công viết chán lại khen hay,
Văn chẳng ai mua, ấy mới rầy!
Tiền đã xuống Trần thời phải chén,
Lấy gì rượu thịt bữa no say?

Trần-gian trí-kỹ ai đày?
Nghĩ đời luông những ngàn thay cho
đời!

Dem vắn lên bàn chợ Trời,
Họa là Thượng giới có lời khen chàng!

Chích-tiên trí đã quyết kháng-khang,
Thoát tục. Thiên-đương nhất định
thắng.

Tư-dã gia-đình cùng xã-hội
Thắng miễn non Tần một mình bằng

Nồi cơm, hũ rượu thôi quang!
Định uống nước suối với ăn hoa rừng.
Bụi trần rũ sạch lằng-lằng,
Một phen tịch-cò quyết rặng tu tiên

Mặc ai can-gián, mặc ai phiến.
Tiên-từ tìm đường tới cõi tiên.
Khôn nổi trời đày chưa mãn hạn,
Khó lòng vượt tục để thăng thiên.

Mệnh trời, khôn nổi đảo-điên,
Và chàng nhập tục đã quen mùi trần
Rượu ty chưa cũng khó-khăn,
Thịt thơm, cơm trắng, không ăn cũng
rầy!

Lên núi tu tiên được mấy ngày,
Tu chưa đắc-đạo, đôi nhân thấy!
Thời danh lớp-ngộp, quay về tục,
Tu hủ, tu vô, chuênh-chuông say.
TÚ-MỜ

Có giấy nhậu thực bằng khen chữa về bệnh

LẬU GIANG

(săn lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cường dương đau, đi đại buồn, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là dễ chịu ngay, 0\$70 một lọ. 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi đái còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lẫn vẩn đục (filament) qui đầu tron-trốt, thỉnh-thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhờn-nhớt tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỗi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triết học) 1\$50 một hộp là khỏi dứt. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

NHỨC ĐẦU!

Nhức đầu chỉ uống 1 gói khởi
miệng là khỏi. 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

HÔI NÁCH!

Đu lậu mới chỉ soa 1 gói là khỏi, rất
thơm-tho ngay, 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

Bình - Hưng

39 - Pavillons Noirs (phố Mã-máy) - Hanoi - Giấy nói: 548

CUỘC XÒ SỐ

Đã được quan Đốc-ly ngài duyệt-y

Từ khi bản-hiệu bán mủ giá đặc-biệt (hai lần nút chai bảo-hành một năm giá 1\$60) đã được nhiều ngài mua và ban khen. Vì cớ cái tình-tình ấy nên bản-hiệu có làm một thứ quả biểu bằng các Xò số: kể từ nay ngài nào mua mủ cũng có phiếu rút số. Số phiếu (Bon prime) chỉ có một nghìn cái thôi (1.000), bắt đầu một tháng hay hai tháng mà hết một nghìn ấy thì bản - hiệu mủ số ngay không chi - hoãn gì cả.

Những số trúng như sau này:

Hạng nhất 1 cái xe-đạp	Đang giá	40\$00
» Nhì 1 cái gương soi	»	10.00
» Ba 1 đồng-hồ	»	5.00
» Tư cái khay khảm nhát-bàn	»	4.00
» Năm 1 đôi lọ nhát-bàn	»	2.50
» Sáu 1 bộ chén nhát-bàn	»	2.50
» Bảy 1 đôi giày Ba-ta	»	1.70
» Tám nửa tá mouchoir	»	1.20
» Chín 1 cái hộp sơn nhát-bàn	»	1.20
» Mười 1 cái hộp bằng gỗ	»	1.00

PHẠM - MẠNH - KHA

80, Phố hàng Bông, HÀOÍ

Jeunes amis

Par ce temps de crise,
Si vous voulez choisir un établissement scolaire.
Qui se soit distinguée durant ses quatorze années d'existence, par un travail méthodique et assidu, toujours couronné de succès:
Qui vous distribue un enseignement profitable avec la collaboration des professeurs des plus compétents, licenciés, bacheliers ou diplômés de l'Université Indochinoise;
Qui, par suite de la compression de tous ses frais généraux, soit arrivée à vous accorder une réduction importante sur la rétribution scolaire.

Venez vous faire inscrire aux

Cours de Vacances à l'Ecole THANG-LONG

Cours de préparation au diplôme E. P. S. F. I.	4\$00
Cours de préparation aux divers examens et concours aux écoles primaires supérieures.	2.50
Cours Supérieur	2.00
Cours Moyen	1.50
Cours Élémentaire.	1.20
Cours Préparatoire et Infantin.	1.00

Ouverture 26 Juin 1933

TU' CAO...

Chết vì thuốc phiện.

Ở bên Paris, kinh-đô nước Pháp có một người thợ sơn Annam, tên là Nguyễn-vân-Thấp lưu lạc sang bên ấy. Không biết vì không có việc làm, hay vì nhớ quê, nên anh ta vào buồng đóng kín cửa, nằm dài hút thuốc phiện cho quên cả trời đất.

Có lẽ anh ta tưởng anh ta vẫn ở bên nước Annam.

Ai ngờ đầu anh ta lại ở trên đất Pháp. Mà ở bên Pháp, có lệnh cấm không ai được hút thuốc phiện.

Vì thế nên anh ta phải ra tòa, rồi phải phạt sáu tháng tù. Mãn tù anh ta giờ về nhà, tưởng được thoát nợ. Vừa đến cửa, sở kho bạc đã bắt phải trả 17.000 quan tiền phạt về việc giữ thuốc phiện.

Nhưng anh ta không còn đồng xu nhỏ. Miếng lăm bằm: 17.000 quan tiền phạt. Phải trả cách nào đây.

Anh ta tìm được một cách rất giản-đi là tự-tử.

Chết đi, anh ta để lại ba bức thư. Bức thư thứ nhất gửi cho quan kho-bạc: «Thưa ngài, tôi xin trả nợ. Chào ngài». Bức thư thứ hai gửi cho người bạn: «Người ta chỉ chết có một lần, không bao giờ chết đến hai lần».

Xin từ biệt anh. Bức thư thứ ba ngắn hơn nữa, gửi cho trời: «Đang, lát nữa... tôi xin lên».

Vì phòng anh ta ở lại bên này, thì đã không phải ngồi tù, không phải phạt cũng không phải chết, mà chắc là còn được tha hồ mà hút, mà quên sự đời...

Nhưng thế... nhưng thế cũng không khác cái chết kia là mấy.

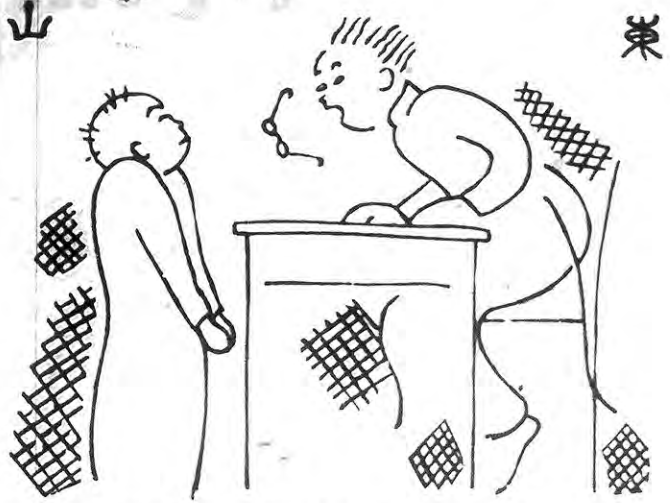
Chức tham tri bộ giáo-dục.

Từ-Ly một kỳ báo trước đây có tiếc rằng Lục-bộ giờ chỉ còn là Ngũ-bộ, vì thiếu mất bộ thể-dục.

Cái khuyết-diểm ấy nay đã mất. Trong bộ giáo-dục sẽ đặt thêm chức tham tri trông nom về thể-dục, mà nghe đầu chức ấy sẽ dành cho ông Nguyễn-quí-Toàn, đương kim Bộ-chánh tỉnh Yên-Báy, nguyên Giám-đốc trường thể-dục Hanoi, nguyên giáo-sư về thể-dục trường Bảo-hộ.

Ông Nguyễn-quí-Toàn có được với vào làm tham-tri, chắc cũng chẳng quên ơn Từ-Ly đề bạt giới-thiệu, chắc ông sẵn lòng cắt-nhắc cho Từ-Ly được một chân chạy giấy hay chân nhặt bóng ở Huế. Miên là Từ-Ly được vô xem

LOÀI CỎ SỪNG!



Quan trường — Anh kể cho tôi những con về loài cỏ sừng
Thí sinh — Bấm, con trâu, con bò...
— Còn gì nữa, còn gì mà sừng nó tốt lắm.
— Bấm, con... bát sừng, con cừu sừng.

...DEN THAP

phong-cảnh đẽ-đồ, được ngắm giòng sông Hương, cảnh núi Ngự, được man mác cảm-tình như ông Nguyễn-Đệ là đủ mãn nguyện rồi.

« Lối thôi năm ».

Trong «nàng» báo đề có mình bác Phó-Mai «nà lối thôi». Không tin hãy nghe bác lên giọng thây đồ mà trị Nhất-dao-Cạo về cái «nuật e nờ». Bác viết trong bài khéo về trò (T.N.D.B. số 65): «Ma Phó-Mai lại đánh cuộc ba hờn đã rằng Nhất-dao-Cạo chưa có bằng yếu-lực».

Viết có chữ «lên» cũng chẳng nên thân».

Chữ «lên» ấy ở câu «Tay trắng làm nên» của Nhất-dao-Cạo mà ba lần bác Phó-Mai muốn mài ra «tay trắng làm lên».

Nếu quả thật Nhất-dao-Cạo chưa có bằng yếu-lực (xin thú thực rằng Phó-Mai đoán trúng!) thì chắc là Phó-Mai đã có bằng yếu-lực rồi (Học lực cũng khá đấy!).

Mà nếu quả thực Nhất-dao-Cạo nói ngọng thì Phó-Mai «lối thôi năm».

Nhất-dao-Cạo lại cứ tưởng «làm nên» đây là làm nên công việc, làm nên giàu có và dịch ở chữ hành ra. Thì ra Phó-Mai lại hiểu, lại nhận «năm ló nà» dịch ở chữ thàng ra.

Rồi có ngày bác Phó-Mai sẽ viết: «làm xuống; hay năm xuống».

Có chữ «l» mà học chưa nên thân (đừng làm là lên nhé), còn chực mài cái gì? Thế mà cũng học đòi cuộc!

Chỉ cuộc «nào» cuộc «nếu»!

Thư nặc danh.

Thầy lý đương thứ Bùi-văn-Hạ ở làng An-cường, tỉnh Hải-dương, có chút tu thủ với Bùi-văn-Tạo và Nguyễn-văn-Đạt.

Hắn nghĩ ngay được một diệu kế — cái diệu kế của bọn vô-lương — bèn mưu với tên thầy bói Lợi viết một bức thư nặc-danh gửi cho quan trên vu cho Tạo và Đạt là người có chân trong hội kín.

Viết xong, hi-hửng mừng thầm.

Nhưng có lẽ vì tên tùm-phạm Lợi, không biết bốc quẻ, nên viết thư nhầm phải giờ xấu mà không biết. Cái màn bí-mật bị phá, mưu kín bại lộ, Hạ bị bắt ngay.

Còn tên thầy bói quán-sư Lợi, bằm độn biết mình phải tị nạn, chuồn cửa sau trốn thẳng.

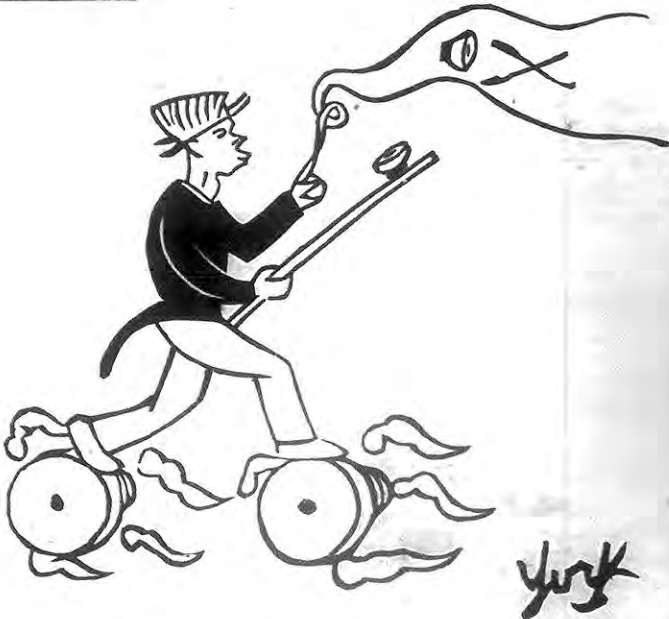
Tòa án Bắc-Ninh đã tuyên án phạt Hạ 18 tháng tù và tên thầy bói Lợi hai năm tù.

Tên Hạ không giữ kín được mưu cao, hẳn phải giam kín trong hỏa-lò. Còn tên Lợi rồi cũng có ngày phải vào nhà pha cùng với tên Hạ bần mưu kín.

TỬ LY

NHỊ-LINH

Tranh di thi số 32



Nhà tra thái tử.

(Truyện Phong-Thần)

Thuốc tê-thấp gia-truyền

Ai bị chứng tê-thấp, nhức buốt gân xương tê bì ngoài da, chân tay buồn mõi thường khi dấm-dứt hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là công hiệu, vì thuốc này hành khí-huyết, bổ cân cốt, trừ phong thấp, là môn thuốc gia-truyền đã ngoài trăm năm, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bộp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00.

Bản-hiệu có bán thuốc gang-mai mỗi lọ 0\$30. Thuốc lán mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm bùa chống khỏi bệnh, ai mắc bệnh lâu xa mới lại dùng 1, 2 lọ mới biết là thuốc thần hiệu hơn mọi nơi. Khi đã khỏi bệnh tình nhưng còn nọc độc, nên dùng 1, 2 hộp Dưỡng-khí bổ thân hoàn là dứt hết nọc độc, mà ích lợi cho đường sinh-dục. Mỗi hộp 2\$00. Ở xa mua thuốc viết thư gửi về có thuốc tới nơi ngay.

XONG-THÀNH

227, Route de Huế (gần 24 gian) HANOI

Nam-thái



Các nhà đóng đồ hộp, như thuốc, sữa, đậu, súp, sơn tây, v. v. Muốn cho tinh xảo đúng như hàng Âu Mỹ, xin chú ý đến nhà máy Nam-Thái ngộ Nam-Thái (Khâm-Thiên) Hanoi chuyên môn chế tạo các thứ hộp, nắp chai, đủ mọi kiểu tối tân bằng kim khí.

THUỐC LẬU VÔ ĐỊCH

Kim - Hưng hay nhất
Dù mới dù kinh viên
Ưống vào đều khô rứt
Không vật - vủ nhọc mệt
Không hại đường sinh-dục
Ba kỳ nức tiếng đồn
Chỉ một ve là kiến-hiệu lập tức
Tờ xưa cho đến giờ
Chưa có thuốc nào hay hơn được
Giá mỗi ve . . . 1\$00

KIM HƯNG ĐƯỢC-PHONG

104 bis, Route de Huế — HANOI Đại-lý các nơi:

Haiphong 150, Rue Paul Doumer
Nam-dinh 28, Rue Champeaux
Huế 18, Rue Giacông
Vinh 44, Maréchal Foch
Thanh-hóa 32, Grand Rue
Saigon 30, Aviateur Garros

VUI... CƯỜI...

Thi vui cười

Của T. T. P. Hanoi

I. - Nói chửa

Khác đến chơi. Chủ nhà hà-hiện xu chế tầu, dọn sẽ nhỏ pha lại ấm nước chè cũ. Nhỏ lom-khom pha nước, chủ nhà thấy nước loãng-lạnh, ngưng quá mỏng vô (kháng nhỏ):

- Thằng phật gió! Mày có cho cá chẻ vào không? Mà nước loãng thế này??

Nhỏ ta cưỡng-quy!

- Thưa bà, chè này lạ quá, từ hôm qua đến giờ con pha chín nước rồi mà nó vẫn chưa nguội....

II. - Đại lượng.

Mẹ - Thằng Ba? Sao áo mày nhiều rằn thế mà mày không bắt nó đi, đũa nước sôi mà rớt đi??

Ba - Gớm, mẹ hẹp hòi quá, loại tạp-nhệp ấy chấp cô làm gì....

III. - Phật đi giầy tây.

Cậu Chính theo mẹ đi lễ chùa, thấy Đức Ông tay cầm cái hột gà, vội kéo áo mẹ kêu rình:

- A a mẹ ơi! Phật đi giầy tây!!!

Mẹ chàng mắt, bưng lấy mồm con...

Cậu Chính:

- Mẹ ơi! sao không có giầy tây, thì cầm cái bát gột! làm gì hử mẹ?

IV. - Xa thi chết đói.

Thầy hỏi trò:

- Ta có nên xa những người nghiện không?

- Ta không nên xa những người nghiện.

Thầy giao quốc mắt:

- Tại sao vậy?

- Thưa thầy, xa những người nghiện thì chết đói a.

Thầy giao từ-mình, sau hỏi ra mới biết nhà nó chuyên môn bán thuốc phiện lùn.

Của N. V. H. Sontay

I. - Phải nhớ nhờ thầy dạy.

Cậu Bô và cậu Nhũ nhân ngày thứ năm rủ nhau vào rừng chơi bắn suy-dông. Đang lên-lối trong bụi rậm, cậu Bô thấy động trên đầu, ngẩng lên nom thì bị ngay một con rắn túm vào vào mí mắt. Biết là rắn cắn, cậu Bô kêu cứu cứu, có người liền-phu chạy lại. Cậu Nhũ mượn ngay cái thừng và con dao của người liền-phu định cứu bạn, song bạn-không nghe, nên một giờ sau thì chết.

Về nhà, cậu Nhũ mách thầy giáo rằng: « Con nung đỏ con dao định đi vào chỗ rắn cắn, rồi định lấy thừng thắt chặt cho nọc rắn chảy vào tim, thế mà anh con không nghe!

- Thế rắn cắn chỗ nào?

- Bấm ở mí mắt a!

- Anh đi-h thối đầu?

- Bấm thối cổ a!

- Chả trách được, đi sát đồ vào mắt, thối thừng vào cổ, chẳng có nọc rắn cũng chết.

- Bấm, con nhờ lời thầy dạy chúng con, hôm nọ dấy mà!

Của H. T. P. Vinh

I. - Quả đúng sự thực.

Giờ địa-dư, thầy giảng: quả đất quay chung-quanh mặt trời trong...

Chưa nói hết câu, trò Tý đứng lên, gãi tai, hỏi:

- Thưa thầy, tại sao quả đất lại quay được, mà lại quay chung-quanh mặt trời, và sao mặt trời lại không quay chung-quanh quả đất?

Thầy (luống-cường): quả đất ấy à? Quả đất mà quay được là tại... lại nó tròn chứ sao (đã hết công, lên giọng) mà sử-dĩ mặt trời không quay chung-quanh quả đất được là tại nó đứng một chỗ...

II. - Khéo giả nhời.

Giờ géométrie, thầy hỏi Tý:

- Giọng cong là gì?

Tý - Là một giọng không thẳng, mà cũng không gãy.

Thầy - Ủ, thế nào là giọng thẳng?

Tý - Là một giọng không gãy mà cũng không cong.

Thầy - (phát câu) Nói bậy, thế nào là giọng gãy?

Tý - (diềm-nhiên lên giọng) Bấm là một giọng không cong mà cũng không thẳng a.

Của F. V. Y. Hanoi

I. - Ăn trước.

Tàu sắp đi. Mọi người đều khóc-lóc mà chờ cho lâu chim để xuống thủy-cung cho tiện. Tinh cảnh như vậy mà một thầy-thủ vẫn cứ ung-dung đánh chén hình như không sợ lâu lắm gì cả. Một người thấy vậy, hỏi:

- Tàu chìm hết đến nơi rồi, mà anh còn ngồi ăn thế được ư?

- Thì ăn trước rồi uống sau mà.

II. - Dẫn lòng chờ.

Quan tòa - Này anh, đơn xin ăn xả của anh, bên bộ đã bác rồi. Ngày hôm nay anh phải ra thụ-hình, vậy trước khi lên đoàn-dầu-dầu, anh có muốn xin gì không?

Tỏi-nhân - Bấm, con muốn trông thầy nguyệt-thực hay nhật-thực...

Tranh đố thi số 53



KIM NGOC

- Xuống đây chơi bác cún, nước eh! đến cỡ chân thôi mà.

Quan tòa - Không được. Nhật-thực hay nguyệt-thực ít ra 13 năm mới có một lần. Lâu lắm, điếm xin ầy không được.

Tỏi-nhân - Bấm không ngại, lâu thì lâu, con cũng xin cỡ ăn long chơ.

Của Hà D. S. H. Hanoi

Hãy đợi một phút.

Ấu hồi Giáp: 300 năm đối với anh thì anh cho là gì?

Giáp - 300 năm đối với tôi thì tôi cho là một phút.

Ấu - Thế 300 động?

Giáp - 300 động đối với tôi thì tôi cho là một xu.

Ấu - Thế anh làm ơn cho tôi vay một xu Giáp - Vâng! Nhưng xin anh hãy đợi một phút.

Thế-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hải.

Mỗi bài không được quá 300 chữ. Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà ban-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng về 5 số 37, 48, 49, 50, 51 a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách; đáng giá 3\$00

Giải nhì: các thứ sách đáng giá 2.00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00

Ban-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Khi các ban sẽ chọn trong đó, muốn quy-náo thì gửi phiếu lấy hiệu sách đó lấy sách. Các ban muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phiếu các ban chọn. Hoặc các ban muốn đợi lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

Thi vui cười

Danh-sách

- Bà D. H. S. Nouvelle Hanoi: 1 bài -
- O. O. Cahas Hải-duong: 6 bài - T. H. L. Auvergne Vinh: 3 bài - C. V. T. Hop-chí Hanoi: 4 tranh, 31 bài - N. D. V. Hoa-nguyên Hải-phong: 1 tranh - N. D. T. Bèn-thuy: 3 bài - Hứa-duyên Port Jap: Faifoo: 4 tranh - K. D. T. Blanchy Saigon: 3 bài, 1 tranh - V. H. Bền-nguy Huê: 1 tranh, 1 bài - P. V. Y. A. Rousseau Hanoi: 10 bài - T. T. P. Panniers Hanoi: 13 bài - H. T. P. atelier Trương-thí Vinh: 6 bài - N. V. H. Sontay: 12 bài - L. K. N. Doudart Lagrée Hanoi: 2 tranh - N. T. H. Trippenbach: 7 tranh - York Gialong Hanoi: 2 tranh P. D. L. Clamorgan Cao-băng: 1 tranh.

Một nhà chuyên nghệ

Tơ lụa bán - Sứ và thay đổi các mẫu áo đã từ 13 năm

Có thể đổi các màu áo xảm ra nhạt hay lại ra màu mỡ gà để dùng vào mùa hạ.

Có nhuộm đủ các màu và phiếu trắng hàng.

Có nhiều thứ nhiều, lụa khổ rộng toàn tơ rất đẹp.

Có lãnh nhồi, lãnh Saigon, lương thắm các hạng, nước thắm không phai.

Có một thứ lụa chơn và một thứ nhiều-Satin đặc biệt.

Cứ hỏi tại số 50 Hàng Cót nhà LE-QUANG-LONG, không ngại nhầm phải hàng xấu hay giá đắt.

ne construisez plus sans le concours de l'architecte diplômé de l'École des Beaux-Arts

42 TAKOU HANOI

113 số trúng về cuộc xổ số của hội C.S.A. Hanoi

Số Độc-đắc

10.000 \$

Ngày mở nhất định vào ngày: **12 Juillet 1933**

Cùng nói giống ai người tâm huyết?

Việc thể-thao phải biết việc cần.

Mở nhà hội, lập sân quần.

Gặp cơn khùng-hoàng thêm phần khó-khàn.

Cong vớ của ta cần gop lại.

Việc dù to gắng mãi thì nên.

Vả chẳng cũng một đồng tiền,

Còn mong chốc lát muôn nghìn đến tay.

Trước là nghĩa sau này là lợi,

Việc nên làm, chớ vội bỏ qua.

Một đồng một vé ta mua.

Vé bán tại các nhà báo và các cửa hàng lớn ở khắp các tỉnh Bắc-kỳ.

Truyện-ngắn

ĐẦU ĐƯỜNG SỐ CHỢ

Của BẢO-SƠN

Đầu đường số chợ!

Từ năm thầy tôi mất, anh chị tôi rời bỏ chốn quê nhà đi tha-phương cầu-thực, đến ở một túp nhà tranh ở ngay đầu chợ C... Bấy đầu từ đó, tôi bỏ cái đời cũ là cái đời một cậu con quan ăn sung mặc sướng mà bước chân vào một cuộc đời riêng mới cho tôi: tôi gọi là cái đời đầu đường số chợ. Năm ấy tôi mới 13 tuổi.

Cái xã-hội xô chợ ấy khác hẳn với cái xã-hội qui-phái của tôi ngày trước: này gia-dinh bác Tèo bán bánh đúc, vợ chồng bác xã Tác kéo xe, mẹ con nhà hai Lộc bán nôi đất. Từng gia-dinh nho-nhỏ lúc-như trong những gian nhà xiêu-vẹo, tối-lâm, bần-thiêu. Trước nhà một cái rãnh nước dãi, đầy những vỏ dừa, lá chuối, rế rách.

Thật là một cái xã-hội xấu-xa, mà xấu-xa vênhhéo khổ quạ. Tự-nhiên tôi đem lòng mến những đứa trẻ cùng trạc tuổi tôi của những gia-dinh hèn-hạ ấy: cái Nhôn, thằng Cu, con Tèo là bạn tôi cả. Tôi đã trông thấy chúng nó ăn cũ bữa cơm có dùm muối, vài quả cà thơm hay đĩa rau sam luộc, rồi đã thấy chúng nó nhặt những gợn mĩa người ta vứt đi mà chĩa nhai nuốt cho đỡ thèm nên tôi thương: chêm muối tôi đi với chúng ra đồng, xem chúng đặt những cái lờ vào các lạch con để bắt tôm cá. Chúng được nhiều tôm cá, tôi cũng mừng hộ và tôi đợi đến bữa cơm của chúng để xem trong mâm có được thêm đĩa gì giò kho hay mấy con tôm đó nữa không.

Người mà tôi quý nhất hồi đó là chị Hiền, vợ một anh phu xe ở số cửa nhà tôi.

Nguyên anh chị tôi được lĩnh một cái ty bán thuốc phiện, nên chị Hiền thường lui tới mua thuốc cho chồng. Lần đầu tôi trông thấy chị ta, tôi đem lòng thương-hại ngay. Bấy giờ tôi mới rõ rằng tôi có cái cảm tình đó vì chị Hiền con trẻ, xinh và có duyên, mà lại lấy phải anh chồng nghiện-ngáp, xấu-xi.

Nhưng chị Hiền thì không nghĩ như tôi. Cả ngày chỉ cặm-cui ngồi đan lờ trong khi chồng đi kéo xe vắng. Hôm nào chị bán lờ được một hào chỉ, mua cho chồng một hào thuốc thì chị lấy làm vui-vẻ, sung-sướng lắm.

Chị không nghĩ gì đến thân chị, có cái áo nâu đã bạc, đã vá tay vá vai, và lưng mà chị không chịu để dành tiền may cái áo mới.

Cái tri non-nớt của tôi không sao hiểu được cách hành-động của chị đối với một người chồng nghiện-ngáp, hèn-hạ như thế.

Một hôm, tôi sang bên nhà chị, thấy chị ngồi gục đầu vào cánh tay, bên cạnh mấy chiếc lờ đan dở. Tôi

vào, chị ngẩng lên nhìn, hai con mắt như có ngân lệ. Tôi vừa định quay ra thì chị ta vẫy tôi lại gần hỏi khẽ:

— Này cậu, cậu có một hào, cậu cho tôi vay, vài hôm tôi trả.

— Tôi làm gì có tiền cho bác vay! Bác vay làm gì?

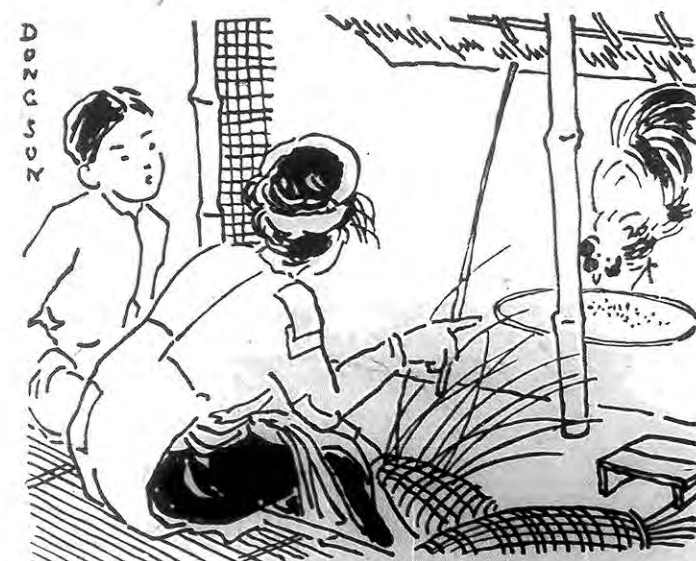
Chị Hiền lảng-lặng chỉ vào trong buồng. Tôi hỏi:

— Bác giai đau phải không? Ốm hay sao mà rên thế?

— Cậu ạ, hai ngày hôm nay, nó lên hai cơn sốt rét, không đi kéo xe được. Nhà không có tiền, tôi phải nhện cơm từ hôm qua, nhưng ngay nhất là hết tiền mua thuốc. Đã ốm mà con nghiện lên thì chết mất. Hay cậu về ăn cắp ở nhà một hào chỉ cho tôi vay.

Tôi mím cười, lắc đầu:

— Chiều tôi, bác mang tiền lại



mua thuốc, tôi thêm cho ít nhiều túi họa may... còn tiền thì tôi không lẽ nào có được.

Vừa lúc ấy thì con gà sống to của anh chị tôi nuôi lớn-vườn đến bên cái mẹt vưng của chị Hiền phơi trước cửa. Chị Hiền tay sà con gà, miệng nói đùa: gà được con gà này mà bán thì chồng tôi tha hồ mà hút.

Hà khuya, nhà tôi đóng cửa đi ngủ, bỗng có người gọi mua thuốc.

Tôi nhanh-nhẹn, cầm cây đèn hoa-kỳ ra vì tôi biết chắc đây là chị Hiền mua thuốc cho chồng. Qua cái khung cửa bán thuốc, một cái bàn tay thò vào cầm một cái vỏ hến trong có một hào chỉ đã nhả mặt. Chị tôi cầm lấy đồng hào, nhìn đi nhìn lại rồi nói:

— Đưa hào khác thì bán, hào này nhả mặt lắm không tiêu được.

Tôi lo lắng, và tôi chắc chị Hiền đứng ngoài cửa còn lo gúp mây. Tôi vội bảo chị tôi:

— Thôi, chị cứ nhận cho người ta, mai trả nhà doan cũng được.

Tôi không dám nói rõ vì tôi biết chị tôi ghét vợ chồng nhà này lắm.

Khi chị tôi cầm thuốc xong, quay lưng đi, tôi vội cầm cái que thuốc rô thêm vào, trong hến một giọt. Lúc đưa cho chị Hiền, tôi bảo khẽ:

— Thêm cho rồi đấy nhé.

Tôi vừa đóng xong cái cửa bán thuốc thì ở ngoài bỗng có tiếng kêu:

— Chết tôi rồi, cậu cho tôi mượn cái đèn, đồ cả rồi!

Tôi đưa đèn ra xong rồi nhìn qua khe cửa, thấy một cảnh-tượng không bao giờ tôi quên được: hến thuốc đỏ xấp xuống đất, thuốc bắn tung ra thành từng chấm đen nhánh, chị

— Không, tôi cất ở dưới hếp.

— Thế hào chỉ hôm qua?

Chị ta thấy tôi hỏi dường đột, nhìn tôi có vẻ sợ hãi, nói một cách hoảng-hốt:

— Tôi vay của... Không! người ta trả nợ tôi.

— Bác mà có người nợ tiền.

— Ấy nợ cũ... đã lâu.

Vừa nói đến đây thì nghe bên nhà tôi có tiếng người mời to, con dô nhà tôi ở trong nhà chạy ra ngo-ngác như tìm một vật gì. Tôi hồi thì nó trả lời:

— Nhà mất con gà, con gà sống thối to nhất...

Chị Hiền hỏi tôi:

— Con gà nào thế cậu nhỉ?

— Ấy con gà hôm qua nó sang đây mổ vưng của bác ấy.

Chị Hiền thốt nhiên nói:

— Chết tôi rồi! Gà nhà cậu!

Tôi hỏi:

— Làm sao mà chết?

Chị Hiền lưỡng-cưỡng như định nói lại thôi, nhưng cái tri non nớt của tôi đã hiểu rõ, đã đoán ra hết. Tôi ngấm lại chỉ ta thấy vẻ mặt tái mét, nửa vì đói, nửa vì lo mà tôi đem lòng thương hại vô cùng, vì hết lòng với chồng phải đi ăn trộm gà lại bị chồng mắng. Tự nhiên tôi muốn tìm cách chống chế người đã ăn cắp gà nhà tôi. Tôi ngấm nghĩ một lúc rồi bảo chị ta:

— Được! bác đừng lo, bác để mặc tôi!

Rồi tôi về nhà chạy thẳng ra công sau nhìn xuống sông, bảo chị tôi rằng:

— Nhà mất gà phải không, thôi đừng tìm nữa vô ích, hôm qua tôi thấy con gà giống con gà nhà ta đậu ở dưới thuyền buôn nôi đất. Bấy giờ họ đi họ cuốn đi rồi. Con biết thuyền ai mà hỏi.

Tôi lấy làm tự đắc rằng đã tìm được một cái kế hay và rất mừng rằng cái kế đó hiệu-nghiem, vì chị tôi coi như mất hẳn con gà rồi, không cho người đi tìm nữa.

Tôi còn bé không hiểu rằng giúp đỡ một người ăn cắp thế là tốt hay là xấu, tôi chỉ biết rằng trong lòng tôi lúc bấy giờ vui-vẻ lắm, vui-vẻ vì cứu thoát được một người khổ sở, đáng thương.

Về sau, tôi càng ngày càng cách biệt với cái xã-hội đầu đường số chợ ấy. Đến nay đã gần 20 năm, cái cảnh đời cũ đã lờ-mờ trong trí nhớ, nhưng câu truyện của chị Hiền thì không bao giờ tôi quên được.

Cái đời đầu đường số chợ ấy đã dạy cho tôi ngay từ thuà còn nhỏ hiểu rằng: muốn cho người ta dễ có lòng thiện thì phải làm thế nào cho người ta khỏi nghèo khổ, mà một cái xã-hội nghèo khổ thì bao giờ cũng dễ thành một cái xã-hội xấu-xa.

BẢO-SƠN

L'UNION INDOCHINOISE

JOURNAL HEBDOMADAIRE

PARAITRA LE MERCREDI 5 JUILLET 1933

Ceux qui désirent recevoir ses numéros spécimens sont priés d'envoyer dès maintenant leurs noms et adresses à

M. VŨ-ĐÌNH-DY

48, Boulevard Henri d'Orléans — HANOI

CUỘC GIỀM BÁO

BỨC TRANH VĂN CẦU

Loài nhai lại.

Trong làng báo, ta ghét nhất cái loài nhai lại.

Con bò, vì lười biếng không chịu cúi xuống tìm cỏ tươi, đưa từ đạ dày lên mồm rồi đứng tòm - ta tòm-tềm nhai lại những đồ ăn đương tiêu giờ.

Anh chàng Đê-Trụ ở Đông-Phương cũng vậy.

Trong Phong-Hóa thì thiếu gì hạt đậu dụn, không tìm lấy mà nhai, lại đi vớ cái bã của Bường-Nhan đã nhả ra mà nhai lại! Khốn nạn! Thế mà cũng bóm-ba bóm-bém lấy làm tự đắc lắm.

Mà cái bã đậu ấy có đáng là gì! Chỉ có một câu tuy là chữ nhỏ mà đã hầu thành tiếng ta: « táng tận lương tâm » mà Nhất-dao-Cao hiểu lầm là « táng tận nhân tâm ».

Nhất-dao-Cao hiểu lầm có lẽ Nhất-dao-Cao xưa nay không hề đặt tư tưởng vào trong khuôn sáo nên hiểu câu chữ nhỏ thường tục kia theo một nghĩa riêng của mình.

Song dấu sao thì cái bã đậu của Bường-Nhan cũng chẳng còn chất ngọt gì đủ khiến Đê-Trụ nhai lại!

Muốn không trở nên bò thì Đê-Trụ nên bỏ ngay cái tinh cách bò ấy đi.

NHỊ-LINH

ta đều thấy có mực văn rỗng toác và đông-đa đông-đánh ấy.

Sở báo trước, Nhất-Linh đã có viết một bài thí-dụ, nay lại viết một bài thứ hai. Xin độc-giả đọc bài đó đừng có nghi-ngợi làm gì, vì nó không có nghĩa lý gì đâu.

Giấc mộng hoa tàn.

Ồi! bạn góa khách trần trần-thúi, chôn lau đình bóng sẽ ngàn dâu - Thôi trách chỉ con Tào khèo cơ-cầu, non nước ấy riêng đau người mộng cảnh.

Thì này đây!... cảnh hồng bay tít, gió đượm màu, xanh tốt mới ngày nào, mà vô cầu rong-ruổi, bóng trăng thanh lữ khách xa vời.

Nhớ nhau non nước xa-xôi, Nhớ ta, ta nhớ ai người nhớ ta.

Nhưng mà thôi, thôi thế đành thôi, trăm năm chẳng hẹn, ánh thiếu quang rực-rã bước lưu-ly. Bạn ơi: đi đi mãi, phải đi đi mãi.

Đường trần-thế giọc-ngang ngang-giọc, ai công hầu, ai khanh tướng, cây cỏ ngàn thu!

Giấc mộng bươm! khiến Ly-Tao to-tướng, mà sợt tơ lòng rút ruột bông tang.

Thế thì... này bạn hỡi, Đông-Pha thừ trước nỗi thâm-sâu riêng sẽ với ai đây, mới cho hay cảnh cũ nước non này, khiến bạn đây, ta đây thêm thắc-mắc.

Cuộc đời gió gió, mưa mưa.

Mưa mưa, gió gió bao giờ cho thôi.

Xuân xanh đã mấy độ rồi.

Mà trong cảnh ấy mấy người tri-âm.

Gió thu luồng những âm-thầm.

NHẤT-LINH

Câu truyện con rắn

Chỉ có câu truyện một người đàn bà (lẽ tự-nhiên) đẻ ra rắn, mà hai tờ báo thông tin ở Hanoi, mỗi tờ đăng một khác. Tờ Ngo-Báo thì đăng tin người đàn bà ấy đẻ ra một vật gì tròn tròn và dài dài như con rắn; tờ Đông-Pháp lại đăng người ấy đẻ ra một con rắn thật quắn lấy mình đưa trẻ con.

Rắn thật hay rắn giả cũng chẳng qua là một tin đồn hão. Có lẽ là một cái thai chưa thành hình, hay chiếc rau cuốn vào đứa trẻ - mà thiên-ha truyền nhau thành con rắn thật đấy thôi... La gì một tin đồn, đẻ sinh ba thì thành sinh năm, đẻ ra buồng trứng thì họ bảo là trứng gà hay trứng vịt (như thế ăn được).

Tiếc thay hai tờ báo trên đều là những tờ báo tự cho rằng thông tin vừa nhanh chóng, vừa chắc chắn, mà cũng không rõ ra thế nào... Sao không mời ông Nguyễn-công-Tiểu về tận nơi « khảo-cứu »?

Nhưng có sự này, hai bạn đồng-nghiệp đều quả quyết lắm, quả quyết cho rằng người đàn bà ấy đẻ ra rắn, bà ta trông thấy rắn luôn, rồi vì sức tưởng-tượng quá mạnh trong khi hoái thai mà sinh hạ được cái của lạ ấy...

Cách giải nghĩa ấy kể còn đúng khoa học hơn cách giải nghĩa của những bà nhà quê yên trí đó là một sự báo ân báo oán của những ông thần rắn.

Tưởng như vậy, hai bạn đồng-nghiệp nên tự phụ rằng đã hơn các bà nhà quê một bậc.

Song cái sức tưởng-tượng ấy tôi tưởng chỉ có thể làm nên những sự thay đổi côn con mà thôi - vì dụ đứa con giống người trong bức tranh mà bà mẹ vẫn xem ngắm, hay da đen vì bà mẹ cảm-động trước một người da đen, hay nữa là giống người đàn ông mà người mẹ trông thấy luôn luôn - nghĩa là người chồng của bà ta vậy.

Chứ còn đời một đứa trẻ ra một con rắn thì là một sự quá lạ, sức tưởng-tượng nào thì cũng không làm được. Mà nếu có thể thế, thì sẽ xảy ra nhiều truyện lạ nữa. Có bán hàng kem một ngày kia, «cao-hưng»

có thể đẻ ra một cái cóc... kem, mà chỉ hàng đưa cũng có thể sinh ra được một quả dưa hấu, lại có sản cả mấy cục đường...!

Tôi còn nhớ một truyện cũng tương tự như thế.

Một bà thiếu-phụ kia, chồng là người da trắng - bà ta đi lại với một người da đen rồi có mang... Bà lo nghĩ không biết làm thế nào để gạt được ông chồng cho khỏi lộ chuyện bên đén than thở với một ông thầy thuốc là bạn của bà.

Ông này là một người nhiều mưu mẹo khôn khéo. Ông ngâm nghĩ một lát rồi bảo bà ta rằng:

« Bà vẫn thấy trong cửa hàng thuốc có bay một pho tượng người da đen chứ gì? Vậy chiều mai, bà dắt chồng bà đi qua chỗ ấy, rồi bà cứ làm thế này... thế này. Tôi sẽ đợi ở đây. »

Chiều mai, người thiếu-phụ dắt chồng qua cửa hàng thuốc - và đứng lại ngắm nghía pho tượng người da đen - ở đó có đeo một cái đồng hồ, bỗng nhiên bà ta kêu lên một tiếng, ôm bụng ngã xuống rồi ngất đi. Ông thầy thuốc đã chờ sẵn, bèn chạy lại nâng đỡ.

Người chồng lo sợ hỏi thì ông thầy thuốc nghĩ ngợi một lát rồi nói:

« Không việc gì, bà ta chỉ có cảm-động quá mà ngất đi thôi. Nhưng tôi lo rằng không khéo bà ngất đi trong khi đang xem cái tượng này thì rồi sinh ra một đứa trẻ... da đen mất! »

Quả nhiên, vài tháng sau, đến khi đẻ đứa bé ra da đen thật!

Ông thầy thuốc nhìn người chồng đề đề ý, thì thấy người này ngắm nghía mãi đứa bé con, rồi bỗng tỏ vẻ mừng rỡ la lên rằng:

« Cũng còn là may đấy! vì đứa bé này không có cái đồng hồ treo ở bụng!... »

Tái bút - Ông chồng này dù ngược lại ngược thêm, vì nếu có cái đồng hồ thực thì càng lợi chứ sao!

VIỆT-SINH

M. ĐÀO-VĂN-ĐÀU

Chủ hiệu sách NHẬT-TÂN, - 176 Tiền-An là Đại-lý độc-quyền của Phong-hóa ở Bắc-nghệ.

Đông-đa đông-đánh.

Một hai năm nay mới nảy ra một lối văn đọc lên kêu lảm, có điệu, có dip, như khúc nhạc véo-von. Nhưng thực ra không có nghĩa lý gì cả. Lối văn ấy xuất hiện lần đầu trong báo Đông-Tây ở mục « khúc tiêu sâu ». Rồi từ đấy, trong nhiều báo khác, như Ngo-báo, Phu-Nữ, Thực-Nghiệp, Đông-Phương,

Lisez :

L'Ami de la jeunesse studieuse.

Bulletin pédagogique publié par une réunion de professeurs.

Abonnement un an 1\$80.

DIRECTION : 12, Avenue Beauchamp - Hanoi.

N. B. - Un numéro de l'A. J. S. est offert gratuitement sur demande écrire à M. Bui-can-Chuong - Directeur.

Kiểu nhà
lối tối-tân

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 10 năm nay. - Bản-số đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. - Tập giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-số trong 10 năm nay.

NHUẬN-ỐC
TOUT POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-lợi, - Hanoi
= (Gần trường Thê-Dục) =

HỒN BƯỚM
MÔ TIÊN
S A P I N
THANH SÁCH



Có sửa và thêm vào nhiều đoạn.

In rất đẹp.

Xuất bản một số có hạn.

Ai muốn mua xin gửi thư trước. Khi in xong sẽ gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân.

ĐỘC GIẢ BÁO
PHONG HÓA

ai ai cũng nên có trong tủ sách một cuốn :

HỒN BƯỚM
MÔ TIÊN

Trong việc làm nhà

Các quý-khách ai cần dùng đến các vật-liệu bằng gỗ, dù các hạng, các thứ, xin mời lại:

Xưởng máy cưa lớn của

M. NGUYỄN-VĂN-CHỨC
54, Rue Duranton, Hanoi
(Ngõ Hàng-Khoai)
Sẽ được giá rẻ và hạng tốt



KỊCH CỎ

Ba hồi, ba cảnh

NỬA CÁI THỎ BÒ

HỒI THỨ I

Công đường quan huyện

LÝ TOÉT (khẽ-né bụng dài xuống đất cái mâm gỗ trong đựng nửa cái thỏ bò): Bẩm quan nơn, chúng tôi vì thếng.

QUAN HUYỀN (ngẩng lên nhìn Lý Toét rồi lại cúi xuống đọc liểu-thuyết): Làng thầy có việc gì vậy?

LÝ TOÉT: Bẩm, nâng con vào đám có nề thân.

QUAN HUYỀN (mím cười, vẫn đọc liểu-thuyết): Vào đám có gì thú không?

LÝ TOÉT (gãi tai): Bẩm ông nơn, có chọi gà, có vật, có đánh cờ người.

QUAN HUYỀN (vẫn xem liểu-thuyết, hỏi vu vẩn): Quả có có đẹp không?

LÝ TOÉT (che mồm mím cười): Bẩm ông nơn, có con gái anh Chanh-ông con người trông có khá nãm.

QUAN HUYỀN (rời quyền liểu-thuyết, ngẩng đầu nhìn Lý Toét hờn-hờ): Thế à! (Rồi mắt quan đưa từ mặt Lý Toét tới cái thỏ bò).

QUAN HUYỀN (quắc mắt): Sao lại có một nửa?

LÝ TOÉT (không nghe ra): Dạ!

QUAN HUYỀN (thét): Sao lại có một nửa cái thỏ bò?

LÝ TOÉT (run sợ): Dạ...Dạ!

QUAN HUYỀN (đập bàn giấy): Vậy mày biểu ai một nửa. Nói mau không tao bỏ tù!

LÝ TOÉT (lom-khom nói lắp-bấp): Dạ...bẩm ông...ông nơn, bẩm cụ...nơn, chúng con biểu cụ nơn Tuấn...nâng chúng con một nửa.

QUAN HUYỀN (dần từng tiếng): Cụ Tuấn! Cụ Tuấn về hưu rồi! và cụ Tuấn cũng thuộc ở hạt ta! Mày không nhớ câu «Tề-trương bái huyện quan» à?

LÝ TOÉT (run lập-cấp): Dạ bẩm cụ nơn...mọi làm...nâng con...vẫn biểu cụ...nơn Tuấn con...cả cái số...vì cụ nơn Tuấn con...ân tiên-chỉ.

QUAN HUYỀN (mắng): Thế là lão. Làng mày là làng số-tại thì tao chính là tiên-chỉ.

LÝ TOÉT: Bẩm, con cũng nghĩ sẽ...lên làm lay...con không seo nề nâng con, con đã chia cái số bỏ nam hai để biểu quan nơn một nửa. Mà con nãi đến cụ nơn trước rồi mới đến cụ-nơn Tuấn.

QUAN HUYỀN (gắt): Lê-nhờ mãi (goi): Linh đầu!

LINH: Dạ!

QUAN HUYỀN (cười): Vật cỏ nó ra đét cho nó bồn roi! về cái tội say rượu lè-nhè.

LINH: Dạ (rồi dè Lý Toét xuống đánh bồn roi quần đtt).

LÝ TOÉT (lạy tạ hai lạy).

QUAN HUYỀN (cười): Lần sau có biểu thỏ bò, thỏ lợn thì nhớ nhé. Không làm gì cái miếng ăn, nhưng phải làm theo đúng lễ-nghi, nghe chưa!

LÝ TOÉT: Dạ (Vật chào đi ra).

HỒI THỨ II

Tư thất quan tuần

LÝ TOÉT (hãy còn ngân nước mắt): Này cụ nơn à!

QUAN TUẤN (đeo mực-kính ngồi xem Đường-thi): Cái gì thế anh lý?

LÝ TOÉT (lễ-phep): Bẩm cụ nơn, nâng có nề cũng thân đến biểu cụ nơn...

QUAN TUẤN (vẫn xem Đường-thi): Anh lý ngồi chơi ăn trà.

LÝ TOÉT (cung-kính): Dạ! Cụ nơn để mặc con.

QUAN TUẤN (goi): Có đưa nào đây không mày, ra cất phần biểu đi!

MỘT TÊN NGƯỜI NHÀ: Dạ (cúi đầu bụng mồm): Sao nần này lại có một nửa thỏ bò thối óng ný?

LÝ TOÉT (cau mày lắc đầu sẽ nói): Biểu quan huyện một nửa.

TÊN NGƯỜI NHÀ: Sao nãi thế? Vậy mọi nần thì sao?

LÝ TOÉT (sợ-hãi liếc nhìn quan Tuấn): Thôi, mà nãi cứ kêu rống nơn sẽ, cụ nơn biết đây nãi đâu!

QUAN TUẤN (ngừng đầu hỏi): Cái gì thế?

TÊN NGƯỜI NHÀ: Bẩm cụ nơn, nần này ông ný biểu có nửa cái thỏ bò.

QUAN TUẤN (cau mày): Một nửa! Sao lại một nửa, hử lý?

LÝ TOÉT (cuống-quít): Dạ, bẩm, bẩm cụ nơn...

QUAN TUẤN: Sao? Đầu một nửa nửa? Anh chia phần tiên-chỉ cho ai?

LÝ TOÉT: Bẩm con tốt...ra!

QUAN TUẤN (dần từng tiếng): Nhưng nửa nửa anh biểu ai?

LÝ TOÉT (lùi...đập lưng vào cái cột, suýt-soa rồi nói): Bẩm nãy cụ nơn sa nãi cho con...con tốt đem...biểu quan huyện một nửa.

QUAN TUẤN (quắc mắt): Biểu quan huyện! ai bảo anh biểu quan huyện?

LÝ TOÉT (run): Bẩm con...tưởng nâng ta...nã nâng số-tại...



Tôi đã sang ăn cỗ bên nhà - cụ lại còn cho thế này! Không nhận thì sợ cụ «gián» mà nhận thì ra «tham» quá (nhớ ơi, cái đi mày)

QUAN TUẤN (cười mắt): Vậy ông huyện là tiên-chỉ làng anh phải không? Anh ngu lắm! Việc làng thì can dự chỉ đến ông huyện. Mà ông huyện anh to lắm thế kia. Thăng tư nhà tôi nó cũng làm tri-huyện đấy, anh không biết à?

LÝ TOÉT (nhớ lời lời quan huyện): Bẩm...Cụ nơn...con thiết tưởng...Tề-trương...bái huyện-quan. Vậy thì quan huyện sở tại có nề to hơn cụ nơn.

QUAN TUẤN (đường dây cầm gậy vut cho một gậy): Lão! ai bảo mày thế?

LÝ TOÉT (lối): Này cụ nơn...Cụ nơn sa cho con...quan huyện bảo con sẽ đây à!

QUAN TUẤN (vut luôn cho ba gậy nữa): Thôi, mày mang nửa cái thỏ bò về mà ăn với nhau. Tao không ăn thừa ông huyện mày đâu!...Bưng đi ngay không tao cho mày gậy nữa bây giờ!

LÝ TOÉT (khóc, bụng mồm cút thẳng).

LÝ TOÉT: Bị hôn roi và bồn gậy!

BÀ LÝ (lúc): Nhưng vì cơ gì mới được chứ?

LÝ TOÉT (mếu): Vì đi biểu phần.

BÀ LÝ: Vô lý! Đi biểu phần mà lại phải dòn được!

LÝ TOÉT (lau nước mắt, giọng cười): À lạy, bu mày lạy. Quan tuần với quan huyện thì ai to, ai hơn?

BÀ LÝ (cười): Rồi ông hỏi lần-thần lắm! ai không biết quan tuần to hơn.

LÝ TOÉT (hờn-hờ): Sẻ si nần thau cứ biểu cụ nơn tuần cả cái số... Nhưng lạy bu mày...Lên thợ ai hơn. Thợ cụ tuần nâng ta hơn hay thợ quan huyện ta hơn?

BÀ LÝ (cười): Kể thì phải sợ cả hai. Nhưng vì thầy mày làm việc quan với quan huyện thì có lẽ nên sợ quan huyện hơn.

LÝ TOÉT: Sẻ si khó nghĩ quá nhỉ. Bu mày bảo tao đem thỏ bò biểu ai, biểu cụ Tuấn hay biểu quan Huyện?

BÀ LÝ (cười): Mỗi cái chia đôi biểu mỗi người một nửa là xong.

LÝ TOÉT (hoảng-hốt kêu): Giới ơi! Sẻ si bà mày giết tao (cầm phát-trần vừa duỗi đánh vơ vừa mắng): Mày ngu nãm! Mày ngu nãm! Ngu! Ngu!

(Hu hú) KHÁI-HÙNG

HỒI THỨ III Nhà lý Toét

BÀ LÝ TOÉT: Đi đâu về mà khóc-khóc, mếu-mếu thế kia?

LÝ TOÉT: Cụ nãm bu mày à!

BÀ LÝ: Khốn nạn! Sao vậy?

Advertisement for NGỌC-HỒ, 6-AVENUE BEAUCHAMP - 6, Bán rượu bia, nước chanh, kem, bánh ngọt, các món dùng ăn sáng, vãn vãn chỗ nghỉ trong nhà, ngoài sân, lịch-sự, sạch-sẽ, mát-mẽ. Giá phải chăng.

Advertisement for TÂN-THANH, ĐÓNG CHỮA VÀ BAN, XE TAY, KẼU MỚT GIẢNG ĐẸP GIÁ ĐẸ

Advertisement for TÂN-LONG-THỊNH, CÁC NGÀI DÙNG MŨ VÀ KHĂN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU, Có làm đủ các kiểu mũ và khăn, dáng tân-thời rất đẹp, rất kỹ mà giá hạ hơn hết mọi nơi.

Advertisement for PHÒNG THĂM BỆNH, Bác-Sỹ Nguyễn-văn-Luyện, N° 8, rue Citadelle, Hanoi, Téléphone 304, CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN, CÓ PHÒNG-THỬ VI-TRƯỜNG CHUYÊN CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ, TRÉ CON, Số 8, phố Đường-thành, gần chợ Hàng-da, sau phố Xe-điều.



(1) IX Cỏ hàng quạ

Về buổi chiều vào giờ tan học và giờ đóng cửa các nhà máy, người ta trông thấy từ con đường Quan-thành tới sở thuộc đã rải rác từng tốp bốn, năm người hay chín, mười người hoặc đi chân, hoặc đi xe đạp. Mầu trắng, mầu chàm, mầu nâu của các bộ quần áo sen lẫn nhau, và tiếng Pháp tiếng Nam nghe ồn-ào lẫn với tiếng cười khanh-khách.

Đó là bọn học-sinh và bọn lao-dộng ở các trường và ở các nhà máy đi về làng Thụy-khuê xưa nay vẫn là nơi trú-ngự của hai hạng người: hạng cấp sách và hạng thợ thuyền.

Làng Thụy-khuê sáu, bảy năm về trước không giống hết với làng Thụy-khuê ngày nay, vì ngày nay cái trái trồng hoa của thành phố về phía đường bên hồ đã làm mất hẳn cái đặc sắc của làng: Cái đặc sắc ấy là cái hồ rải khắp lối về mùa hè bốc mùi ô-uế rất là nồng-nực khó chịu.

Song ngoài sự thay đổi về hình thức ra cái, tính cách bản nguyên của làng Thụy vẫn không suy suyển: làng ấy vẫn và sẽ mãi mãi là làng trú ngụ của bọn học-sinh và bọn thợ thuyền cho đến ngày trong hai hạng ấy không còn có người nghèo nữa. Vì thế nên dù ngày nay hay hai mươi năm về trước những tên « xóm Ôi, xóm Đông-bàng, xóm Hàn-lâm » đều là những tên quen tai của các bác vắc đục, vắc chàng hay các cậu cấp sách cấp vở.

Chiều hôm ấy trên con đường từ trường Bưởi tới làng Thụy-khuê truyền trò vui về khách thương. Vì mới xảy ra một sự rất lạ-lùng rất không ngờ trong cái đời không mấy

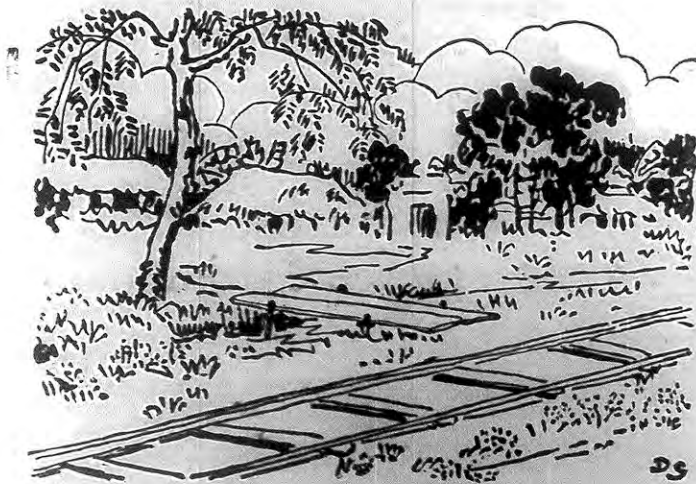
KHÁI-HƯNG soạn

khi thay đổi của anh em học-sinh. Buổi sớm người gánh hàng quả bánh đến bán ở cửa trường không phải là bà Cán mà lại là một cô con gái. Bà Cán là người bán hàng cho các cậu, cho những người học trước các cậu không biết từ đời nào, còn ai dám đến đây cướp mối hàng của bà. Thế mà bỗng thấy một cô con gái ửng dung gánh một gánh quả đến ngồi ở

Trưa hôm ấy anh em không báo nhau mà cũng đến trường sớm lắm, ý chừng đến sớm để nhìn có bán hàng xinh đẹp. Cũng như buổi sáng có hàng đặt gánh dưới bóng mát cây bàng rồi bên-lên mím cười cúi xuống lăm-nhằm đếm những năm xói ở trong mắt.

Một cậu học-trò đứng trong giầy gang thò tay ra ngoài vẫy hỏi:

Tranh của Đôn Sơn



cổng trường thì có lạ không. Lạ nhất là gánh hàng quả lại y như hết gánh hàng quả của bà Cán, cũng một bên quang có thùng đựng bánh dày, và xói cũng giống, một bên quang có nồi cháo đậu.

Trước buổi học sáng các học-sinh phân thì còn lạ phần thì thấy có bán hàng quả có nhan-sắc, nên đem lòng vì lẽ không muốn vội hỏi lời-thối.

— Cô có bán chịu đấy chứ?
 Cô hàng lắc đầu đáp:
 — Không, tôi biết cậu là ai mà tôi bán chịu.

Các anh em bạn đứng gần có hàng cất tiếng cười rộ nhưng cậu kia không chột dạ, không thẹn thùng, hỏi lại:

— Vậy bà Cán xóm Ôi đâu lại không đến, và cô là người nào mà dám đến cướp mối hàng. Cô phải biết tôi ăn

quả chịu bà Cán đã ba bốn năm nay, không bao giờ tôi thêm quit một xu, và hiện bây giờ tôi cũng còn nợ bà Cán đến bốn năm hao. Nay vì lẽ gì cô lại không bán chịu cho tôi?

Bài diễn thuyết của cậu khiến mọi người lại cười vang: có hàng cũng cười, nói:

— Nếu thế thì càng không nên bán chịu cho cậu lắm. Cậu hãy trả nợ cũ đi đã.

— Trả nợ à? Tôi nợ gì cô?
 — Trả nợ bà Cán chứ. Vì đây chính là hàng của bà Cán.

— À ra cô bạn họ bà Cán đấy. Bà Cán ốm à?

Cô hàng mím cười:
 — Không, tôi là bạn bà Cán.

Thế là từ ngoài đường cho chí trong sân trường anh em học sinh họp nhau từng tốp, chờ họ thì thao, chờ kia khúc khích, bảo nhau:

— Chúng mày à, bà Cán có con cháu kháu ra phết!

— Tinh lắm!
 — Nó lâu dữ chúng mày à!

Luôn năm hôm có hàng xinh xắn gánh hàng đến bán ở cổng trường, mà hôm nào hàng bán cũng chạy rầm-rập. Nhà hàng và khách nghe chừng đã quen nhau vì đã có đám sáu cậu mua chịu.

Hôm thứ năm đương lúc anh em xúm xít chung quanh gánh hàng, thì một ông lão già hớt-hơ hớt-hỏi chạy lại hỏi:

— Thưa các thầy, có phải đây là trường Bưởi không?

Một cậu cười nói:
 — Không phải đâu, ông cụ à, đây là trường Báo-hồ.

Ông lão buồn rầu:

— Vậy trường Bưởi ở đâu nhờ thầy làm ơn báo dùm.

(1) Xem Phong-Hóa từ số 30.

CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuốc
bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò
nấu Bắc-kỳ Nam-Từ Công-Ty tại Văn-diễn. Nếu được
như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy
xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI

Ba bốn cậu vỗ tay cười đáp:
 - Mỗi lần tít dưới chợ Cam kia, cụ ạ.
 - Nhưng chợ Cam ở đâu kia thầy?
 - Chợ Cam ở gần đường Quít ấy. Mọi cậu ra dáng hiền lành trách bạn:
 - Toa cứ đùa cụ ấy thế.
 Rồi quay lại phía ông lão ôn-ôn bảo:
 - Phải đấy, cụ ạ. Chính đây là trường Bưởi. Vậy cụ muốn hỏi gì?
 Ông lão mừng rỡ:
 - Cảm ơn thầy, thưa thầy làm ơn tìm hộ tôi cậu Huy.
 Có hàng nghe thấy tên Huy ngừng lên nhìn, rồi không kịp giữ gìn huột mồm kêu:
 - Kia ông Hạnh.

Ông Hạnh cũng vừa nhận ra được cô hàng:
 - Giới ơi! Có Mai!
 Các cậu học sinh tỏ mặt xúm chung quanh cô hàng với ông lão. Một cậu hỏi:
 - Thầy có đây à?

Song Mai không lưu ý đến câu hỏi chỉ tra nước mắt, đứng nhìn người lão-bộc.

- Sao cô lại đến nông-nổ này?
 - Thôi chớ về nhà hãy nói chuyện. Rồi cô lại thân nhiên bán hàng tươi cười đáp lại những câu hỏi ngỡ ngàng của các bạn hàng.

Sau một hồi trống anh em học-sinh vội vàng kéo nhau vào trường. Mai thông thả đặt gánh hàng lên vai rồi quay lại bảo ông Hạnh:
 - Bây giờ ta về.

Ông lão ngo-ngoại hỏi:
 - Về đâu, có?
 - Về nhà. Nhưng trước hết ông hãy kể cho tôi nghe vì sao ông biết mà đến đây.

Ông Hạnh buồn-rầu thuật lại với Mai rằng: hôm trước ông ta nhận được bức thư của ông tham Lộc gửi về cho hay rằng Mai và Huy bỏ nhà đi đâu không biết, và hỏi thăm ông ta xem có về làng không. Ông ta nhớ người đọc thư dùm rồi lo sợ đâm hồ đi tìm. Ông lão nói tiếp:
 - Nhưng còn có thị vì cớ gì lại ra đến nông-nổ này?

Mai cười:
 - Chả vì nông-nổ gì cả. Tôi đi bán hàng để kiếm ăn.

- Thế ông tham Lộc?
 - Thì mặc ông ấy! Ông nên nghĩ đến em Huy thì hơn, vì em đang ốm nặng.

Ông Hạnh lo-sợ nhơn-nhạc hỏi:
 - Ốm ra sao? Giới ơi! Rồi khổ thế quá!

Mai buồn rầu đáp:
 - Em nó ho, đau ngực. Mà giờ không có chỗ ở, không có tiền ăn chứ đừng nói tiền uống thuốc nữa. May mà còn có người tử-tử giúp-dỡ, chứ không thì cũng chưa biết tính mệnh ra sao.

Nguyên chiều hôm bà Ân đến nhà thì Mai và Huy quả-quyết ra đi dù Huy đã bắt đầu ốm nặng.

Nhưng đi đâu? Chị hỏi em. Em nhìn chị. Anh em bạn của Huy cũng nhiều, song chả nhẽ đưa chị đến ở nhờ, nhất là chị lại có cháu. Song dù thế nào mặc lòng, tất là phải rời bỏ ngay cái nhà mà mẹ con người ta hình như đồng lòng đuổi mình đi.
 Huy chợt nghĩ đến trường, nay cũng không còn là lưu học-sinh nữa và vì lý tài quân-bách đã xin ra ở ngoài, trọ ở nhà bà. Cán bản hàng quả cho học-trò. Lúc cấp-bách biết sao, thối thì cũng liều.

Vừa tới nhà trọ thì Huy lên cơn sốt nặng, nằm liệt giường, liệt chiếu ngay.

Chị em Trọng hết sức cùng Mai trông-nom săn-sóc, nên ba hôm sau thì bệnh Huy cũng hơi thuyên giảm.

Nhưng tiền không có một đồng, hết làm sao? Chẳng lẽ ở ăn há-m-chi em Trọng cũng đương gặp lúc quân-bách. Nghĩ tìm vật quý đem đi cầm bán thì bao nhiêu đồ nữ-trang của Lộc sắm cho, trước khi đi, Mai đã trút hết ra để trả lại rồi.

ăn ở nhờ ít bữa để chờ khi về làng cầm hay bán được nhà đem tiền lên trả lại.

Trong khi quân-bách, Mai đương lưỡng-cưỡng lo sợ về bệnh trạng của Huy, về sự soay tiền thuốc thang thì ông lão Hạnh tới Hanoi.

Mai tuy cũng biết ông lão bóc chắt có tài gì mà cứu được mình ra ngoài vòng quân-bách, song lúc khốn cùng gặp người thân thuộc thì vẫn nhẹ được vài phần khổ-sở.

Hai người lằng-lặng đi bên cạnh nhau, không ai nói nửa lời, và có dáng suy nghĩ đến những sự đã xảy ra hay sắp xảy ra. Bỗng ông Hạnh sẽ hỏi:
 - Có ở tận dần mà đi xa thế?

Mai đáp:
 - Gần đến nơi rồi.

Rồi trỏ tay về phía tay trái:
 - Đây là xóm Đồng-bàng. Xóm-Ồi kia kia, ở ngay trước cửa đình làng Thụy-khuê.

Một lát sau ông lão bóc theo sau Mai, để vào một cái ngõ, đi qua một

rõ tiếng người quen ở ngoài hiên, Huy trời nhòm đây, thì Mai và ông Hạnh bước vào. Huy mừng rỡ, kêu to:
 - Ồ! Kia ông Hạnh!

Mai vội vàng chạy lại gần:
 - Em nằm xuống, không dậy như thế lại ho bầy giờ.

Huy đứng vàng vàng lờ, Ông Hạnh đứng bên, lấy tay sờ trán Huy, nói:
 - Cậu gầy mà xau lắm! Có uống thuốc không?

Mai tra nước mắt cúi đầu không đáp.

Khốn nạn! Ông lão bóc còn không rõ tình cảnh hay sao? Lấy tiền đâu mà uống thuốc? Ông Hạnh sau nghe chừng cũng hiểu sẽ hỏi:
 - Thế ông tham? Ở đâu?

Mai cười ngất đay đượ lằng, quắc mắt nhìn ông Hạnh rồi hờ tay vào Huy có ý bảo đừng nhắc đến cái tên Lộc ở trước mặt em. Phải, mây hôm nay, hễ ai nói đến cái tên ấy thì Huy lại lên cơn sốt dữ-dội ngay. Mai ngấm Huy năm có đáng một lá, da đã xanh lại phàn chiểu sắc là cây đời trồng ngay bên cạnh nên càng xanh thêm... Sang quay lại thì-thăm bảo người lão-bộc:
 - Thôi ta lên nhà nói chuyện để cho em nó nghỉ.

Lên đến nhà trên, ông Hạnh hồ-ngờ hỏi:
 - Vậy có ở thuê cái nhà này?

- Không, ở trọ đấy, cả nhà đi vắng, mỗi người một việc. Nhưng bây giờ, ông bản nên làm thế nào?
 - Thế ông tham?

Mai gất:
 - Ông tham, ông tham mãi! Ông cứ coi như ông tham chết rồi, mà tôi cầm ông không được nói là động đến ông tham ở trước mặt Huy đây... Bây giờ chúng tôi không có một xu nhỏ, vậy ông tình làm thế nào? Tôi chỉ hỏi ông có thể.

Ông Hạnh ngấm-ngẫm rồi thông-thá đáp:
 - Được!... Được!... Mai tôi về lâu sớm.

- Nhưng về làm gì hở ông?
 - Được, có cứ yên lòng! Thế nào chuyện này tôi cũng bán được nhà cho cô, không ít ra cũng cầm được! Được, có cứ yên lòng mà tin cậy ở tên đây tớ già này... Ngày xưa thì tôi can có đình bán nhà, nhưng lần này thì ta phải quả quyết bán hẳn, mà linh-hồn khôn thiêng của cụ Tá chắc cũng giúp cho công việc được xong xuôi.

Mai cảm động tra nước mắt, cười gượng bảo ông lão bóc:

- Ông Hạnh ạ, ở đời chỉ có một sự đáng quý, là lòng tốt của con người ta. Còn ngoài ra vút đi hết.

(Còn nữa)

KHAI-HUNG



May sao bà Cán nghe Trọng thuật cho nghe câu chuyện đau-dớn của chị em Mai thì đem lòng thương-xót. Bà ta trời đã già, chồng đã chết, được một đứa con gái thì lại đi lấy chồng xa, nên bà ta nghĩ ngay tới sự mưu nuôi chị em Mai làm con nuôi, nhưng không dám nghĩ ý chỉ định ăn ở với chị em có rất từ-tử để họa-may có cảm-dộng mà tự ý nhận mình làm mẹ nuôi chăng?

Bà Cán liền nghĩ cách gây-dựng cho Mai, giao gánh hàng cho Mai đi bán. Mà Mai ở vào một hoàn-cảnh khác hẳn với hoàn-cảnh phú-quí vừa rời bỏ, cũng theo ngay được cái cách sinh-hoạt mới. Vì thế nên có troi cười một nhón nhời bà Cán ngay, rồi vắn áo nắn từ thân, quần vải nhuộm bùn, ngày-ngày hai buổi gánh hàng quả lên công trường Bưởi ngồi bán.

Bà Cán thấy Mai buổi đầu mà đã thạo nghề, bán hàng lại chạy và lãi hơn mình thì đem lòng qui-mến, chia lãi cho. Mai từ chối, chỉ xin được

cái cầu nhỏ làm bằng hai tấm ván bắc qua cái rãnh nước bùn, mà Mai kêu là sông Tô-lịch khiến ông lão phải mỉm cười.

Cuối cái ngõ ấy, mãi trong cùng xóm, là nhà bà Cán: một cái nhà bằng tre lợp lá, năm gian, cũng khá rộng, và một cái nhà ngang ba gian ngăn khu đất hẹp ra làm hai mảnh, mảnh trước là sân, mảnh sau là vườn, trồng đủ các thứ rau dùng vào sự nấu-nướng và gia-vị các hàng quả. Cái cơ-nghiệp ấy là cái di-sản của anh em học-sinh trường Bưởi và anh em thợ thuyền các nhà máy-gom-góp bằng hàng mấy chục năm tiền quả để lại cho bà Cán.

Vì nhà trên, lúc bấy giờ không có ai, Mai đưa thẳng ông Hạnh xuống nhà ngang làm ở dưới bóng mát một cây doi rậm-rạp xanh um, lấm-chấm rất nhiều hoa trắng.

Trên một chiếc giường lát tre buồng màn nân nhiều chỗ và bằng những mụn vải tây điều, Huy đương nằm vo-vắn nghĩ-ngợi... Bỗng nghe

PHARMACIE MODERNE
VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
 BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI



Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Hội-đồng các quan thượng-thư.

Hanoi — Năm quan thượng-thư mới vừa họp hội-đồng đêm tại phòng viện Co-Mat để xét những hồ-sơ của Hội-Các cũ bỏ lại rồi chia cho các bộ để xét.

Các ngài định sẽ tháng nào cũng họp đêm hai kỳ để xét riêng những việc quan-trọng.

Hoàng-thượng đi nghỉ mát Dalat

Hôm 1-6 Hoàng-thượng đã cùng quan Tổng-ly vào-phòng Phạm-Quỳnh đi Dalat nghỉ mát, chừng 15 hôm thì về.

Chức tổng-tài Quốc-sử-quán.

Ông Lê-như-Lâm, thượng-thư hàm, nguyên phụ-đạo của Hoàng-thượng, lĩnh chức tổng-tài Quốc-sử-quán và giám-đốc Cổ-học-viện.

Vấn-đề cải cách.

Vinh — Chính-phủ có đổi mấy người hơi y-kiến về việc cải cách Nội-tác Nam-triều. Họ tỏ ý rất bằng lòng cho sự cải cách đó là hợp với thời thế, nhưng chỉ tán-thành cái chính-sách cải-cách mà thôi. (T. D.)

Lương bổng các viên chức ngạch Cao-đẳng chuyên-nghiệp.

Có tin nay mai quan Toàn-quyền sẽ ký một đạo nghị-định ấn-định lương bổng các viên-chức ngạch Cao-đẳng chuyên-nghiệp như sau:

Những Y-khoa bác sĩ sẽ được lĩnh 1.200 đồng một năm; giáo-sư và y-sĩ 720 đồng một năm, cán-sư chuyên-môn và thùy-y 600 đồng một năm.

Thành-phố Saigon đã bỏ thuế xe đạp.

Hội-đồng thành-phố Saigon đã chuẩn-y một số đơn thỉnh-cầu về việc tăng số hội viên Annam và việc bỏ thuế xe đạp.

Sở thương-chính Hanoi lấy thêm người.

Hanoi — Nay mai nhà thương-chính sẽ tuyển 20 người Tây và 30 người Nam Âu công nhật để giúp việc. Công người Nam một đồng một ngày.

Một ban thề-dục trong bộ Quốc-gia giáo-dục.

Có tin đư Báo-đại định đặt một ban thề-dục và đặt chức thứ-trưởng để trông coi. Nhiều người đoán ông Nguyễn-quí-Toàn, Bộ-sách Văn-bày sẽ được cử làm chức này.

Hội-đồng đề-chánh.

Hanoi — Hội-đồng đề-chánh sẽ bắt đầu làm việc từ 26-6 do ông Poulet-Oisier, thanh-tra hành-chính và chính-trị chủ-đạo.

Mới đào được con rồng bằng đá trong thành nhà Hồ.

Thanh.Hóa — Theo lời chỉ dẫn của trường Bác-cổ, quan huyện Vĩnh-lộc mới tìm thấy trong thành nhà Hồ một con rồng đá.

Đổi bốp cảnh-sát lớn hàng Đậu làm bốp xếp và bãi sở sen-đâm Bắc-kỳ.

Có tin nay mai thành-phố sẽ đổi bốp cảnh-sát lớn hàng Đậu thành bốp xếp, công việc sẽ tập chung ở bốp Trung-trong hàng Trống.

Lại có tin sở Sen-đâm Bắc-kỳ cũng bãi. Công việc sở ấy sẽ giao cho trại khổ xanh.

Người làm nhà bằng Đông-Pháp bị sụt lương 40%.

Theo lệnh hăng chính bên Pháp đưa sang, bắt đầu từ tháng này, những người Tây, Nam giúp việc nhà bằng Đông-pháp đều bị bớt lương xuống 40%.

Tuy thế các ngành bên này lại tùy theo từng người làm việc quan-hệ ít nhiều mà bớt từ 10% trở đi. Ví dụ loong-toong và thợ chỉ bị sụt 10%, còn các viên thư-ký thì từ 30% đến 50% hoặc 70%. Nhà bằng không vin cơ kinh-tế khủng-hoàng, nói bậy gì đầu cũng sụt lương thì nhà bằng cũng phải sụt.

Tình hình chính-trị Trung-Hoa.

Shanghai — Những yếu-nhân đã đi Giang-tây để bàn với Tưởng-giới-Thạch về tình-hình chính-trị Trung-hoa hiện thời và thứ nhất là về cuộc hội-nghị đình chiến tại Tang-ku.

Uông-tĩnh-Vệ đã tuyên-bố rằng cuộc hội-nghị Tangku chỉ có tính cách binh bị, không quan-bát gì đến quyền hoàn-toàn lãnh-thổ và địa-vị quốc-tế của Trung-hoa.

Hội nghị Tangku.

- Hiệp ước đình chiến gồm 5 khoản sau này:
- 1 — Quân Tào sẽ rút theo đường phòng tuyến đã định;
- 2 — Việc quân Tào rút đi, Nhật được kiểm-sát lại;
- 3 — Quân Nhật sẽ lui về đường phòng tuyến Trường-thành quân khí Tào đã rút hết;
- 4 — Khoảng giữa Trường-thành và quân Tào sẽ có cảnh-bình Tào canh phòng.
- 5 — Hiệp-ước đình-chiến thi-hành ngay sau khi ký-kết.

Vì muốn kết-liệu cuộc chiến-tranh.

Shanghai — Uông-tĩnh-Vệ vừa thông cáo cho cả nước rằng chính-phủ Nam-kinh đình-chiến với Nhật là vì muốn kết-liệu cuộc chiến-tranh với một nước mạnh mà Trung-hoa không thể nào thắng được.

Quảng-đông công-kích Nam-kinh

Pho Quảng-đông vừa kích-liệt công-kích chánh-phủ Nam-kinh rằng đã thừa nhận Mãn-châu-quốc trong một khoản hiệp-ước đình-chiến Tangku.

Phùng-ngọc-Tường nhận chức Tổng-tư-lệnh quân Đông-minh kháng Nhật.

Bắc-bình — Ngày 26-5, Phùng-ngọc-Tường ở Trường-gia-khẩu, đã làm lễ nhận chức Tổng-tư-lệnh quân đông-minh kháng Nhật.

Hiện giờ, số quân tình-v nguyện chịu lệnh Phùng chỉ-huy đã có tới 15 vạn.

TIN ĐỨC

Đức một vạn tiền-tượng Hitler phát cho các công-sở.

Các công sở nước Đức đều muốn có hình Hitler. Vì vậy một nhà máy ở gần Berlin được lệnh đúc một lần đầu một vạn tiền-tượng hình-dung đầu và mặt Hitler để đem phát cho các công sở.

T X M

Xổ số công-thải Đông-dương ngày 1^{er} Juin (Tiếp theo)

Những số sau này mỗi số trúng một trăm đồng:

5.589	22.901	64.480	56.686
87.097	36.133	24.707	69.557
100.306	24.668	98.531	50.957
61.990	3.929	3.515	36.296
9.270	61.915	52.836	58.269
10.891	15.585	49.388	104.039
37.462	24.979	23.293	55.822
90.791	122.660	66.933	39.432
99.083	93.964	100.392	117.275
106.208	23.276	63.552	35.966
8.191	57.199	48.021	119.021
28.303	16.429	81.015	105.821
29.444	92.316	49.569	74.896
6.891	16.894	38.912	66.974
106.717	119.895	102.890	67.652
101.937	5.829	45.210	28.192
46.119	15.592	4.638	50.148
37.447	19.106	61.519	20.741
85.949	69.376	48.104	33.740
57.772	77.941	84.453	4.424
7.675	4.023	31.631	9.060
83.043	49.966	5.351	80.896
110.105	98.143	71.068	24.294
113.594	80.078	53.863	39.924
7.63	68.248	639.753	68.248
4.200	2.448	96.888	41.197
26.413	46.092	108.141	116.449
100.585	7.581	85.574	102.009
26.934	56.994	22.680	194.502
25.570	78.540	84.779	118.944
9.941	23.253	22.116	10.550
32.736	108.119	114.163	85.670
89.486	49.571	160	97.755
83.805	10.243	99.570	752
101.506	22.656	89.877	95.393
36.174	3.614	89.206	12.569
83.553	3.307	62.949	110.525
28.964	73.353	44.324	10.427
86.920	109.012	85.246	63.694
109.200	114.321	86.687	70.230
17.295	118.730	73.730	20.170
108.727	122.540	42.976	108.260
117.626	113.873	91.497	67.564
1.825	95.036	83.565	18.811
14.426	73.840	1.177	119.416
84.491	32.070	57.632	80.614
86.064	23.160	6.742	3.318
39.382	20.356	120.315	120.287
114.886	86.377	27.337	108.342
15.684	14.606	76.298	90.897
41.325	46.278	22.443	102.693
94.343	73.671	32.008	92.507
50.128	91.637	717.52	75.253
39.698	35.127	16.767	18.540
20.039	50.612	107.325	12.610
95.559	38.245	122.874	89.051

(Còn nữa)

Ấy ai người yêu đàn, muốn cho chúng biết và mau giỏi, nên kịp mua quyển

TÂN-ĐIỀU-CẨM

của M. HỒ-KIM-CHI soạn, và nhà in Tân-Dân xuất bản



Tốt năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu-đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần để da hay để crepe, không chứt và toẹt ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ: **VAN-TOÀN** 95, Phố Hàng Đào, 95 HANOI

Nên dùng pháo **VIỆT-NAM** hiệu **Tường-Kỳ, Hạnh-Fúc, Khánh-Thọ**
 Bán tại hiệu **TƯỜNG-KỶ**
 78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)
 và 44, phố hàng Bồ, Hanoi
 Xưởng chế-tạo: Phú-Xá Hadong.
 Có đặt đại-ly khắp tam Kỳ.

Các bạn nhà buôn, muốn kẻ hiệu lối mới
 Xin quá bộ lại nhà chuyên-môn làm **Quảng-cáo**
ATDAB PUBLICITY
 7, Phố Nhà Thờ (Lamblot) — Hanoi (Chỗ gần rẽ sang hàng Hải)
 Giá tính hạ, nhiều lối chữ mới, nhiều tay vẽ khéo, lại có nhà mỹ-thuat trông nom. Công việc dù nhiều ít cũng có garantie, có nhận cả các việc sơn, vôi.
 Nên dùng phấn đánh giấy mũ **PURBLANC** của **ATDAB**

BỨC TRANH KHÔNG LỜI



vẽ theo tranh của báo Mariannes

KỶ THỊ SƠ HỌC YẾU LƯỢC

NGHE LỖM

Trái ngược.

Thầy - Trái ngược với to là gì?
Trò - Bầm thầy, trái ngược với to là bé.
Thầy - Trái ngược với con cho dục là gì?
Trò - Bầm là con chó cái.
Thầy - Trái ngược với con gà sống là gì?
Trò - Trái ngược với con gà sống là con gà chết.

Con ve sầu.

Thầy - Anh có biết truyện con ve sầu và con kiến không?
Trò - Thưa thầy có.
Thầy - Hãy kể cho ta nghe.
Trò - Thưa thầy trên cây me tây con ve sầu Nguyễn-tiến-Lãng...
Thầy - (Cười). Ai bảo anh thế?
Trò - Thưa thầy báo Phong-Hóa.

Con rùa.

Thầy - Con rùa là loài gì?
Trò - Thưa thầy con rùa là loài hộp ở trong chậu nước trên lưng có chữ nhỏ.
Thầy - Lao, không phải.
Trò - À, bầm thầy, con rùa là loài hộp, lưng mang bát rươi, dầu đội mũ cát.
Thầy - (nghe lời tranh vẽ của báo Phong-Hóa, phì cười).

Tóc hay óc.

Thầy - Trên đầu có gì?
Trò - Thưa thầy có tóc.
Thầy - Mày giốt lăm có óc.

Trò - O, ở trên đầu có tóc, trong đầu mới có óc chứ!
Thầy giáo cho zero.
Cái bị.
Thầy - Anh đã trông thấy cái bị bao giờ chưa?
Trò - Bầm đã.
Thầy - Người ta dùng bị để làm gì?
Trò - A... a... bầm, người ta dùng bị để đựng ông Hi-Tông.

Người Annam.

Thầy - Anh là người nước gì?
Trò - A... a... con là người ở vùng nước mặn.
Thầy - Anh là người nước Annam.
Trò (ngơ-ngác) - Bầm, tưởng chỉ có mình ông Nguyễn-trọng - Thuật mới là người Annam.

Chủ ý đánh hồng.

Thầy - Những loài đẻ ra trứng là những con gì?
Trò (ngâm nghĩ).
Thầy nhắc - Gà phải không?
Trò (mặt hớn hờ) - Bầm vàng.
Thầy - Vịt...
Trò (tươi cười) - Bầm vàng, vịt.
Thầy - Trâu.
Trò (sương híp mắt) - Bầm vàng, trâu.
Thầy - Bò, ngựa, lừa.
Trò (gật luôn) - Bầm vàng, bò, ngựa, lừa.
Thầy (Cho zero).

NGHĨ LẤN THẦN

Chữ bình-dẳng, tự-do mới có từ độ văn-minh Âu-tây tràn sang bên ta. Thế mà từ độ có, ta lại bảo là không. Các bà vợ thì kêu ca không bình-dẳng đối với chồng, các cô con gái thì kêu ca không được tự-do vì gia-đình.
Vậy cần phải giải cho rõ nghĩa hai chữ đó.
Bình-dẳng, ta vẫn bình-dẳng lắm: - Vào rạp hát, một chị gánh nước có thể ngồi cùng ghế với một bà tham nếu hai người cùng bỏ một số tiền mua vé. Cho dầu chị gánh nước có bỏ ra một hào mà bà tham bỏ ra một đồng cũng vẫn hòa nhau: vì ở rạp hát thì bà tham ngồi gần mà ở nhà chộp bóng thì chị gánh nước lại được ngồi gần - Tóm lại, bao giờ cũng bằng nhau (không kể về xác thịt thì bao giờ bà tham cũng to hơn).
Một bà chủ béo như con lợn ý, mắng đầy tọt: mày ngu như lợn! Đây tớ nếu cứ ngâm kỹ bà chủ thì có thể tự an-ủi rằng: bà chủ với ta cùng bằng nhau.
Trên xe lửa, anh đi hạng tư, họ đi hạng nhất, hai người cùng đến ga bằng nhau.
Người ngồi trên xe với anh kéo xe,

hai người cùng chạy nhanh bằng nhau.
Cụ Hoàng-tàng-Bi, cụ Dương-bá-Trạc và cụ Hi-Đình, một cụ đồ phò-bàng một cụ đồ cử-nhân và một cụ đồ tú-tài - ba cụ viết văn cùng bằng nhau, mà người đọc văn ba cụ cùng buồn ngủ bằng nhau.
Ông Tú-Mỡ bằng ông Cửu-Nghị, vì ông Tú-Mỡ viết thơ thả «giồng nước ngược gửi người bàng-quơ», mà ông Cửu-Nghị liền bạc «chứa chan như nước, chảy xuôi vào cốp-pho».
Một ông cô bạc van đóng thuế thân 2\$875 một năm và một anh nghèo kiệt cũng đóng có 2\$875 một năm, thật là bằng nhau như đũa, không hơn kém nhau một trình nào.
Ấy thế mà còn kêu ca không bình-dẳng. Hay các ngài còn muốn có chứng cứ chắc chắn hơn là những câu vu-vơ tôi kể trên kia?
Tôi xin trả lời: trừ những tội thổ, mãn ở núi, ở non còn thì bao nhiêu dân bằng nhau cả, vì một lẽ chính: là họ ở cả đồng bằng.
Một kỷ sau tôi sẽ có tìm ra nhiều lẽ để tỏ ra rằng mình tự-do nữa.
NHẬT-LINH

VỀ ẢNH TRUYỀN THẦN BẰNG THAN, MỰC TÀU, TOÀN THÂN HOẶC BÀN THẦN CHỈ CÓ: 2\$90 (ảnh cỡ 50x60) Có nhận gửi lãnh hóa giao ngân. Ở xa xin gửi ảnh về cho M. TRƯƠNG-TRỌNG-BÌNH OFFICE INDOCHINOIS DU TRAVAIL 81, Route Mandarine, 81 - HANOI

ĐỒ-HỮU-HIỆU TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS N° 41, Rue du Chanvre Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

MỚI RA THÊM

Mấy lần lần-biên chuyên-chủ phát hành thứ đến **Linh-bưu đặc**, ngày nay đã được thông-dụng khắp nơi. Xong xét có một số người muốn dùng một thứ dầu nước, cho nên lần-biên đã chế thứ **dầu Linh-bưu nước**, cũng dùng toàn những nguyên-liệu để chế dầu đặc. Công-biên của **Linh-bưu nước** cũng in như công-biên của **Linh-bưu đặc**.

Mỗi lọ giá: 0\$15
Brillantine-Vân-hóa là thứ sáp của đàn ông chải đầu cho trơn và mịn tóc. Chế bằng một cách riêng của lần-biên, nhiều người công-nhân là tốt hơn các thứ **Brillantine Tây**, mà giá tiền chỉ bằng một phần 3, phần 4.
 Giá mỗi hộp: 0\$40
 Mua buôn, mua lẻ xin hỏi hiệu:

VÂN-HÓA
 (M^{me} **TRẦN-THỊ-NHƯ-MÂN**)
 77, Rue Giã-Lông - Huc

3 thứ sách mới

1. Sách dạy làm « **30 NGHỀ DỄ LÀM** » giá bán 1\$50. (Công-nghệ Tăng-thư cuốn « Z » sách quốc-ngữ cũ tự-diễn).
- MỤC-LỤC: 1. Nghề làm kẹo. 2. Làm mứt. 3. Làm đường. 4. Làm kem. 5. Làm nước hoa-quả ép. 6. Các quả dầm rượu. 7. Làm các thứ Sirops. 8. Làm nước đá. 9. Xi-cầu và kem-nước đá. 10. Cất rượu mồi. 11. Pha rượu mồi. 12. Nước thần-khí. 13. Nước chanh bột. 14. Rượu mát ong. 15. Rượu ngọt ngâm. 16. Sữa tươi. 17. Bơ tươi. 18. Phô-mát. 19. Đưa món. 20. Lap-xương. 21. Thịt phơi. 22. Đồ chấm cá ớt. 23. Răm tây. 24. Súc-cù-là. 25. Giăm-bông. 26. Sauces. 27. Đậu-phủ-như. 28. Nấu. 29. Súc-tích. 30. Làm miến (song-thần) làm các thứ bánh (phụ-trương).
2. **TÍNH ĐƯỢC GIÁ-NGHĨA** - Giá 0\$59
3. **KHOA THUỐC TRẺ-CON KINH-NGHIỆM**. - Cuốn thứ hai (trơn hồi). Giá 0\$50. Sách này chỉ ra đủ các bệnh trẻ con (có cách chữa để nuôi trẻ).

NHẬT-NAM THU-QUẢN ĐƯỢC-PHÒNG
 101, hàng桂 - Hanoi

NHÀ THÍ-NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đời phụng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mại. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (tật cấp) bất cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 1 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0\$50 lần lâu năm (tật chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cũng là vẫn-vẫn, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chỉ mỗi-một, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve hết-trùng giá mỗi ve 0\$60 và 1 hộp to bổ ngũ-tang trừ-lâm 2p, hộp nhỏ 1p, là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ trả lại tiền. Còn bệnh giang-mại thì bắt có nặng đến đâu, uống thuốc của lần-biên cũng không khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đính theo timbre 0\$05 giá lời ngay. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách Fin-bi-a giao-ngân (C.R.). Thư và mandat xin để:

M. Lê-huy-Phách
 12, Route Sinh-tử, Hanoi - Tonkin



NHỮNG HẠT ĐẬU ĐON

Đỡ kính-tế khủng-hoàng.

Trong bài nói truyện **vân-chương** « Phụ-trương của Đông-Pháp » ông **Nguyễn-Bảng** viết: « Biết bao nhiêu thí-sĩ giờ nước mắt làm mực khóc người đời xưa ». Nếu chấm ngòi bút vào nước mắt mà viết ra chữ được thì tội gì tổn tiền mua ba xu một lọ mực đen, đồ hay xanh cho vô ích.

Cái chết lạ.

Cũng trong bài ấy. « Vua nhà Đường gạt nước mắt để người con gái họ Lương chết dưới mảnh lụa hồng »

Con gái họ Dương đây là Dương qui-Phi, ông Nguyễn-Bảng định nói: Dương qui-Phi dùng lụa hồng thắt cổ - nhưng nếu Dương qui-Phi dùng dây thừng thắt cổ, thì chắc ông Nguyễn-Bảng sẽ viết: con gái họ Dương chết dưới cái dây thừng

Tội nghiệp mà!

Mục « Chén thuốc đắng » (báo Đông-Pháp số 854) trong bài « Bỏ vợ », ông

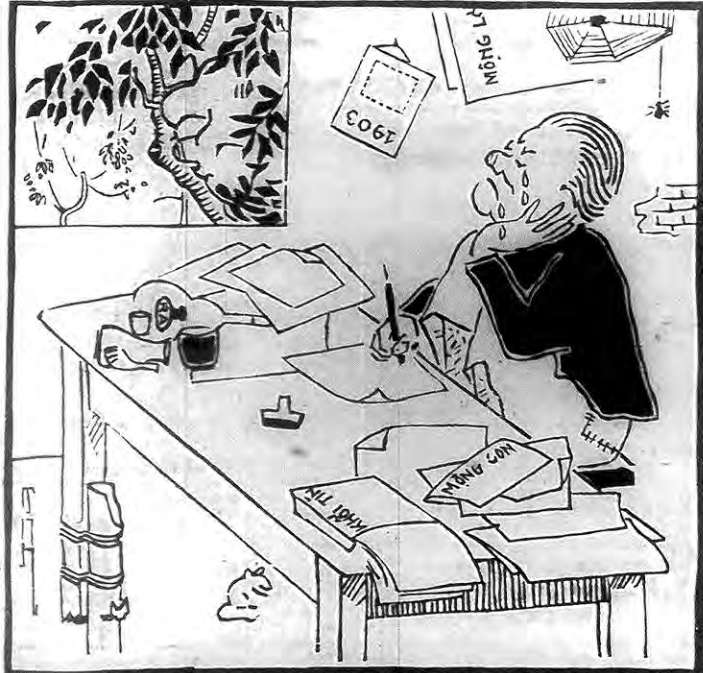
Tào-Tử viết:

« Tôi tác con dao sắc đuổi theo một quả tim nó đã lánh xa », lại viết: « quả tim ấy lủ chỏ nó chạy ». Tội nghiệp cho quả tim quá, nó đã lánh xa, nó đã chạy trốn như thỏ mà còn tác con dao sắc đuổi theo nó! Ông Tào-Tử ơi! Trước khi ông cầm dao đuổi theo cái quả tim biết chạy ấy, ông nên nghĩ đến **Nhát-dao-cạo** một tý.

Món địa-dư của cụ nghệ Huỳnh-thúc-Kháng.

Trích báo **Tiếng-Dân** số 502 trong mục « Mấy vụ ám sát »
 « Lại sớm mai ngày 16-6 (tức rằm) có một người **Ái-cập** (một nước ở Nam-Á) toan ám-sát thủ-tướng nước ấy là **Sidky Pacha**. Thế ra **Ái-cập** là một nước ở Nam-Á đây! Hay cụ nghệ cho **Ái-cập** là nước **Hỳ-lạp** vì cũng đều một hạng một văn, áp cả? Hay cụ dịch **Afrika** ra **Áu-châu**? Nhưng nếu thế thì nước **Ái-cập** lại là một nước ở **Bắc-Áu**. Xin cụ cần-thận cho một chút kẻ dân không học dùng sai mắt có tiếng.

LẦN QUẢN



Còn gì khổ bằng: nguồn văn tác, cơn nghiền lên mà lúc sờ đến bầu thì đã có người nghịch tình giấu đầu mắt!
 (Các bạn tìm xem bầu rượu ở chỗ nào và người nghịch tình ấy là ai?)

Cám ơn.
 B.K.T.T. số 130 bài đầu, ông Lê-phương-Kim viết về hội đá bóng Victoria
 « Chúc bạn với bóng cầu qua lưới thật hay »
 Chúng tôi đi xem đá bóng, vẫn cứ tưởng lầm là phải đá vào lưới mới hay. Nay bạn cho biết rằng phải đá vòng cầu qua lưới mới thật hay
 Xin cảm ơn.

Tiếng mới.

Cũng trong bài ấy
 « Con Bền ngưng với Lam, nhưng thông cổ mình lối khôn khéo trong những cu chất-hạp »
 Tôi nối theo ông mà viết: một cái cú tét rộng-rải!

Bồ củi.

Lại trong bài ấy, ông (L.P.K.) bình-phẩm về cái đầu của Trung-phong-Sanh viết
 « Cái đầu của anh như lưới tuà h. Trích ».
 Cái đầu như thề chắc ai cũng bảo là cái đầu bồ củi.

Vân Tân-Thanh (số 68)
 Trong bài thơ « Mặt giăng » của ông Tân-Hồng có câu:
 « Mặt chốc bẻ chẳng muốn thì, »
 « Chai ơi đừng cứ còn thì xa không »
 Tôi cũng xin bảo ông Tân-Hồng nào đó rằng
 « Có viết thì viết cho hay,
 « Đừng có viết nhảm ấy đày một khi

Cũng trong số ấy, ông N.V. Toàn làm thơ đưa cho một cô đầu, câu kết rằng
 « Hỡi hỡi rằm, em mây lợp lợp »
 Hỏi làm gì cho nhọc, ông N.V. Toàn: ai chẳng có hai lòng - lòng non và lòng già. Nếu ông không tin, mở quách bụng ra mà xem, can chi phải hỏi lần-thần chị em như thế?

Kính cáo độc-giã.

Báo Tân-Thanh có bài kính cáo độc-giã.
 « Xem kỹ »
 Có một vài người hẳn chỉ xem chừa nửa tiền báo, rầy giờ này, nếu không bán-chi có giấy dốt, thì ngại phải chịu đến phí-tiền về sự dốt hỏi lời-thời!
 Chê không! ông nào có thiếu tiền Tân-Thanh thì trả ngay, không báo ấy sẽ cho trát về đòi hỏi lời thời làm đấy. Tiền xe pháo, chẻ là các ông phải chịu. Đừng có trách.

NHẬT-DAO-CẠO

Cải chính

Báo Phong-Hóa ra ngày 12-5-33, ở mục « Hạt đậu đon » có trích mấy câu sai mọ của báo Tân-Thanh. Nhà in xếp làm ra Đông-Thanh. Vậy xin cải chính.
 Họ Đông-Thanh với Tân-Thanh. Khác nhau một chữ hoặc khi có làm,

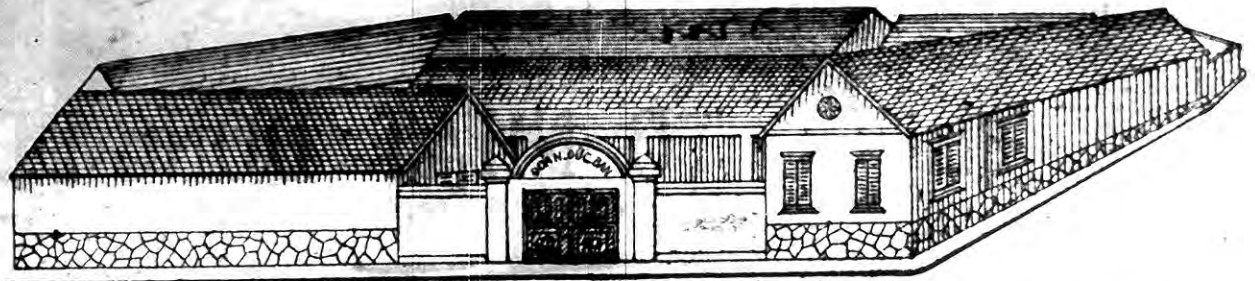
Giải-nghĩa bức tranh số trước
CHIM KHÔN ĐẬU NÓC NHA QUAN.

THÂN THUỐC LẬU
TU-NGOC-LIEN
1er
JUIN 1933
ĐON LÊN
HÀNG NGANG
SỐ 8 HANOI

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ
 Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vầu, uống thuốc này đều khỏi dứt sạch. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phát, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đống, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi dứt sạch, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một đag. Bệnh giang-mại, tìm-la phát hạch lén saoi nóng rất lở-loét quy-đầu, đau xương, rất thối, tức đầu, nơi mề-day, ra máu gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một đag thuốc là liền-liệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một đag. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.
HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÒNG
 81 - Route de Hué (cạnh chợ Hóm) Hanoi - Téléphone 755
 ĐẠI-LÝ: Bát-tiên Vinh, Bát-liên Huế, 73 Belgique Hải-phòng, Pháo-Long 12 Rue des Cardonniers Hải-dương, Xuân-Hải phố Lạc-sơn, Sơn-tây; Đông-lợi phố Ai-mô Tông, Vinh-Hưng phố Thủ Cao-bằng; Ích-sinh-đường, 190 phố khách Nam-định; Đức-thắng Albert 4th 148 Dakao Saigon; M. Bao atelier Phontion Laos.

Muốn cho xe pháo chạy nhanh.
 Mang lại AN-THÁI sửa sang như mới
 Chỉnh bên giã cũng được hỏi...
 Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sửa xong xe bạn hiện đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bán hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.
 Bán đủ đồ phụ tùng xe kesa và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đồng tựa và cátousse xe nhà và xe ô-tô.
 Nhận lợp mui và cátousse xe ô-tô.
 Đồng và chữa các xe nhà, xe hãng, xe ngựa, và xe bò.
An-Thai
 Số 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp, Hanoi
 tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

Cửa hàng bán
Nước Mắm
 82 Phố bờ sông
Hàng Nâu
 (Quai Clémenceau)
 HANOI
Phố bến
Tàu Thủy
 Rue Marechal Foch
 HAIPHONG



XƯƠNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT-HẢI QUẢNG-YÊN
Cửa hàng và xưởng mắm do M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN quản trị lấy



THUỐC HÔI NÁCH

Rất hay, xoa một lần là khỏi. Giá 1 lọ 0\$20

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG

Marque Voi trắng

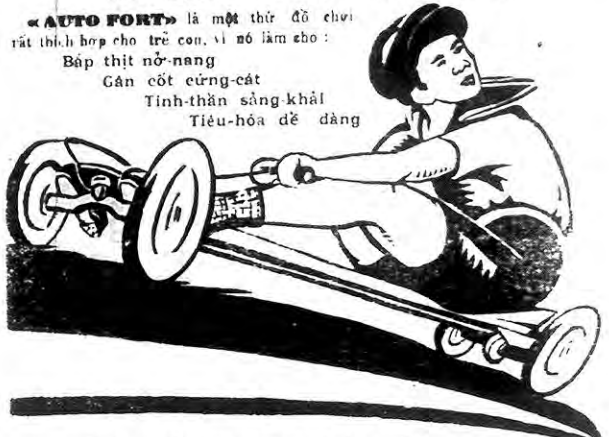
N° 209, Phố Khách — NAM-ĐÌNH

Các Đại-lý của Bán-hiệu sau đây:

Mr Thịnh 10 Immebière Hanoi — Đức-Lợi 67 Paniers — Liều-Hưng 174 Khâm-thiên HN. —
 Đức-Thịnh 14 Khâm-thiên — Tân-Phong 41 Takou HN. — Thăng-Long 83 Tiên-sinh HN. — Cát-
 Tường 110 Cầu gỗ HN. — Mendsin Photo 26 Route de Hué — Đức-Thành 58 Route de Hué HN. —
 Dũng-Kỳ 34 Route de Hué HN. — Tiến-Mỹ 35 hàng Đường HN. — Toàn-Thịnh 84 Rue du Riz
 HN. — Thuận-Thành-Long 15 Rue du Riz HN. — Vinh-Đông 29 hàng Đường — Lợi-Kỳ 88 hàng
 Báo HN. — Vạn-Lợi 113 hàng Đào HN. — Thọ-Bình 73 hàng Gai — Trần-ngọc-Quang 109 hàng
 Gai HN. — Nam-Hợp 8 hàng Bông — Phương-Thịnh 187 hàng Bông HN. — Khang-Kỳ 191
 hàng Bông — Quảng-Thành 39 Paniers HN. — Ich-Phong 31 Phúc-kiến — Xương-Hòa 39 Phúc-
 kiến HN. — Mr Thanh 34 hàng Bạ — Mậu-Hưng hàng Bờ HN. — Nam-Tân 84 Bonnal Haiphong —
 Mr Đức 73 Belgique Haiphong.

AI BẢO KHÔNG ĐÚNG ???

« **AUTO FORT** » là một thứ đồ chơi
 rất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho :
 Bắp thịt nở-nang
 Gân cốt cứng-cát
 Tinh-thần sáng-khải
 Tiêu-hóa dễ dàng



Chơi « **AUTO FORT** » không có gì là nguy-hiểm, người sẽ được khỏe-
 mạnh, nhanh-nhẹn lại thêm nên can-đảm.

AI cho những điều kể trên là không đúng, xin mời ai thí-nghiệm tại

Hiệu PHÚC-LONG

43, Phố Hàng Đậu, Hanoi — Téléphone số 251

Bán buôn và bán lẻ.

Xin chiếu cố **Pháo VIỆT-NAM**

hiệu Bát-Tiên

Tơ tã, tơ tằm và tơ gấc — Bán buôn và bán tại

Hiệu **TƯỜNG-AN**

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ai xa xin viết thư về thường lượng



**KHẮP CÁC NƠI, CÁC ĐÀ
 LỊCH JU' CHỈ ĐÚNG PHẦN
 SẠP NƯỚC-HOÀ... HIỆU**



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HAIPHONG 18, BỜ SÔNG - KHÁNH HANOI

HƯƠNG TRỪ MUỐI

CỦA NHÀ THUỐC

ĐẠI-QUANG

Giấy nới 305

47, Phố Hàng Đường — Hanoi

Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lờ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-
 khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn
 đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

Beige de mille ans ca.

guy

HIỆU THUỐC TỐ NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG

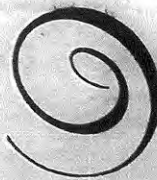
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chề theo đơn của Quan Bác-Sý

Thuốc chề-sản chữa đủ các bệnh

Các đó buộc thương-tích

Các khí-cụ để làm thuốc

Các chất hóa-học

Các đó trang-sức như phân, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT

VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.

THUỐC BÁN RẤT CHẠY

NÊN BAO GIỜ CUNG MỚI.

Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.

Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.

Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.